



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

LÊ THỊ LAN ANH - NGUYỄN HIỀN TRANG

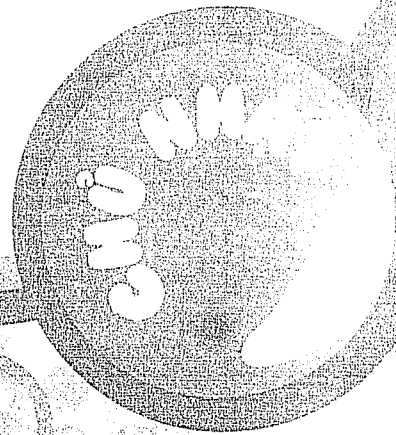
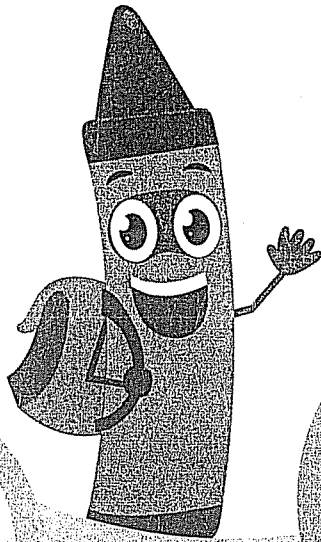
PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN

MÔN

Tiếng Việt

LỚP

1



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Faint, illegible text, possibly a header or introductory paragraph, located in the upper half of the page.

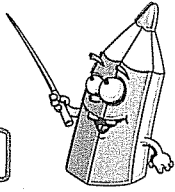
Faint, illegible text, possibly a main body of text or a list, located in the lower half of the page.



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 1

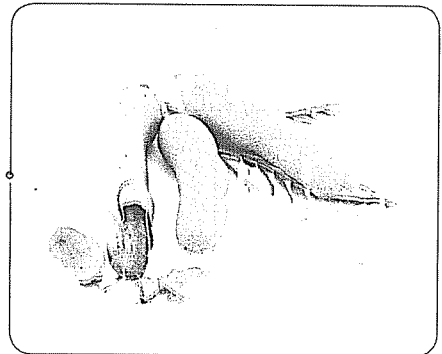
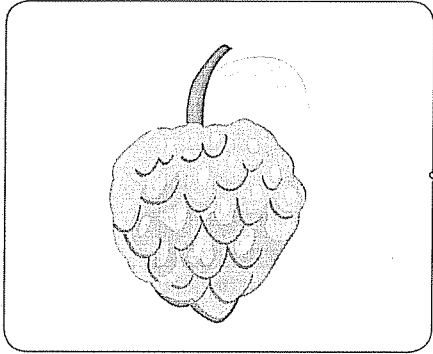


a b c e ê

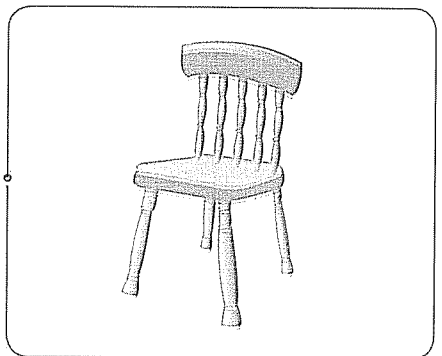
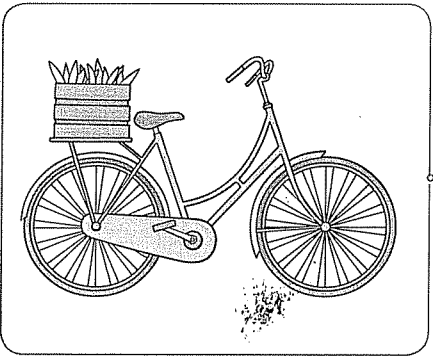
1 Đọc

Aa Bb Cc Ee Êê
 ba bé bè cá bễ bề bế bé

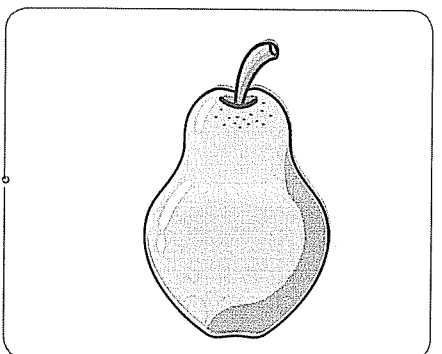
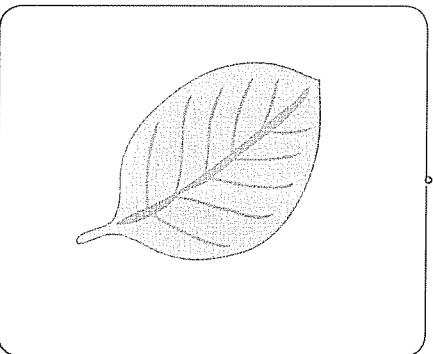
2 Nối



a



e

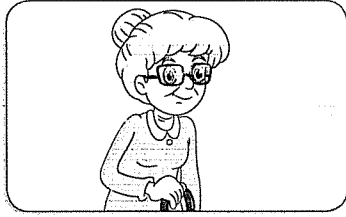


ê





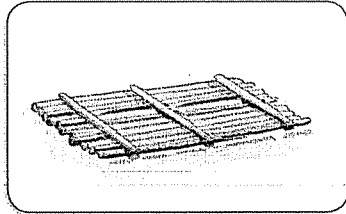
③ Điền dấu sắc hoặc dấu huyền trên chữ in đậm



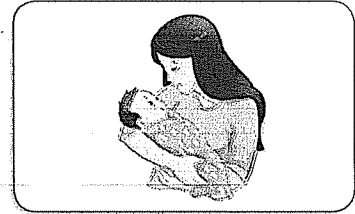
ba



be



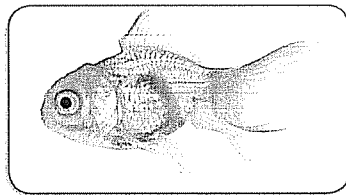
be



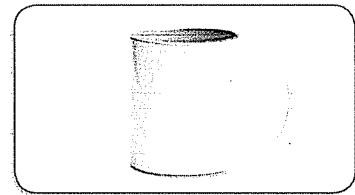
bê

④ Chọn chữ trong ngoặc đơn để viết vào chỗ trống

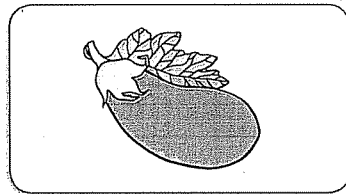
(cà, cá, bê, ca)



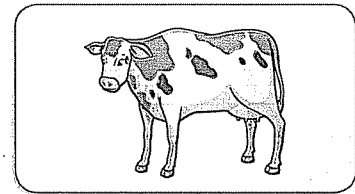
.....



.....



.....



.....

⑤ Tô và viết

bè	bè	bè	bè	bè	bè	bè	bè
bè cá							

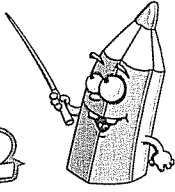




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 2

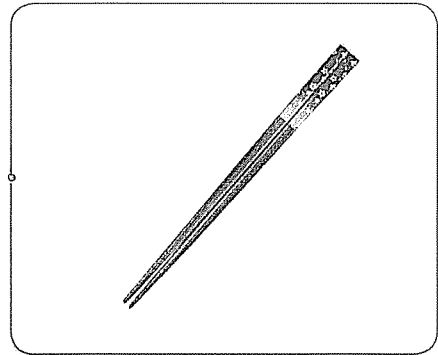
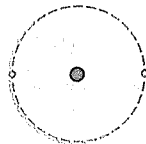
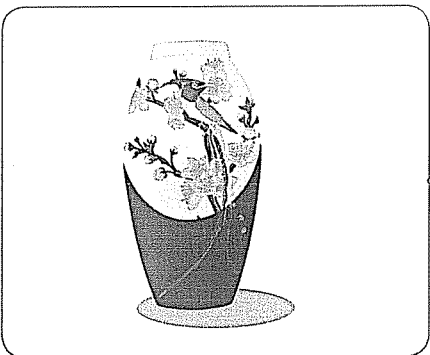
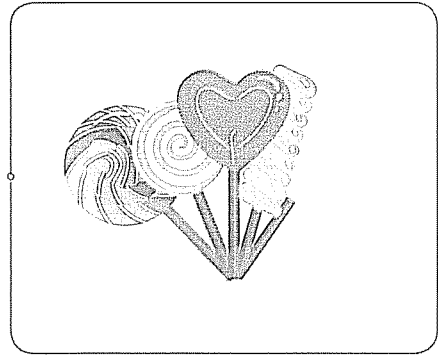
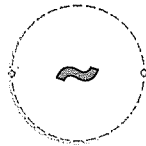
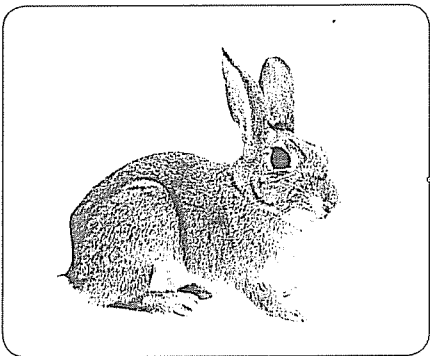
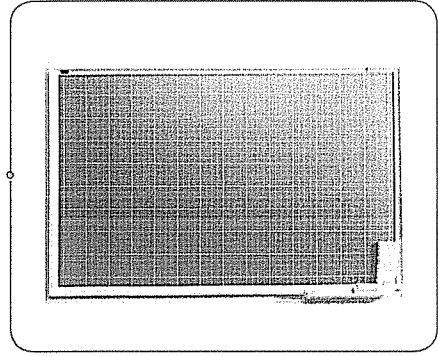
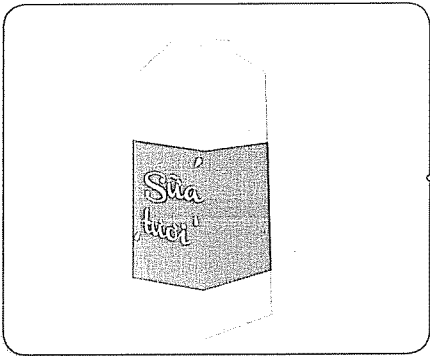


o ô d đ ơ ơ ~

1 Đọc

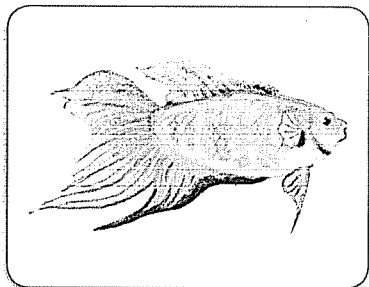
O o Ô ô Ơ ơ D d Đ đ
 da dẻ ô đồ cô bé bó cỏ

2 Nói

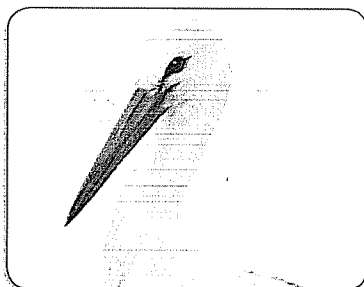




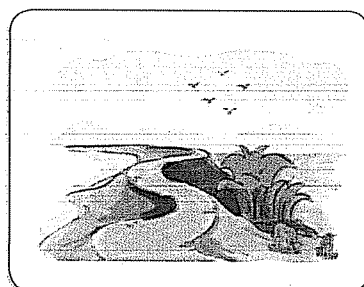
3 Điền ô hoặc ơ vào chỗ trống



cá c.....



c..... cò



b..... đê

4 Nối

đỗ

bé

bộ

cỏ

đố

đỏ

bó

đồ

5 Tô và viết

đỗ	đỗ	đỗ	đỗ	đỗ	đỗ	đỗ	đỗ
cỏ	đỏ						

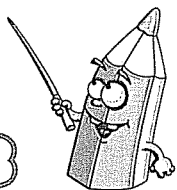




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 3



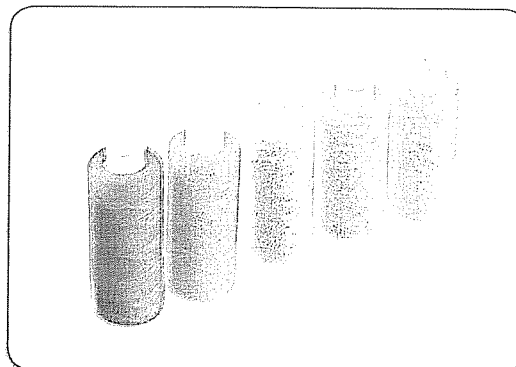
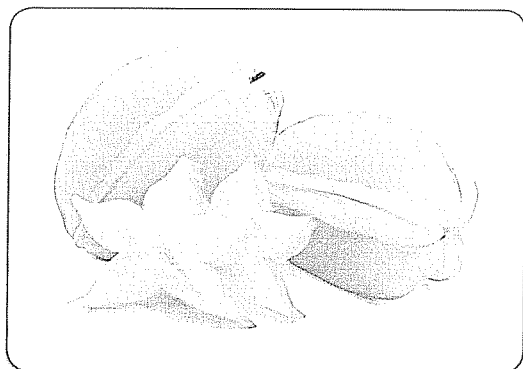
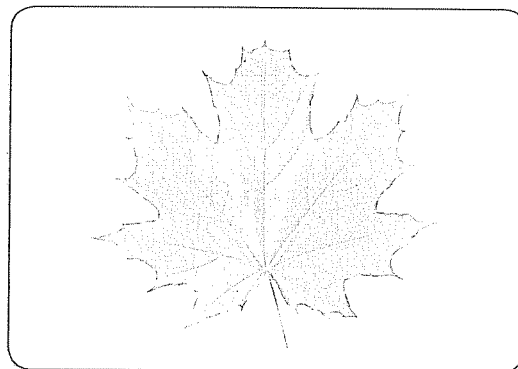
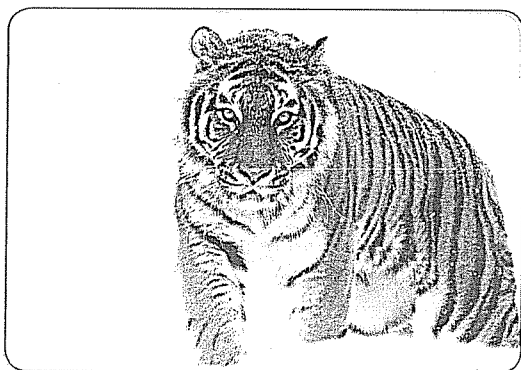
i k h l u ư ch kh

① Đọc

li Kk Hh Ll Uu Ưư Chch Khkh
 bờ hồ kì lạ lá khế chú hề

② Chọn chữ trong ngoặc đơn để viết vào chỗ trống

(lá, hồ, chỉ, khế)

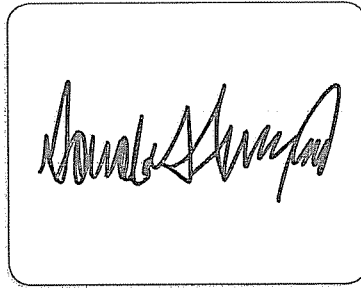




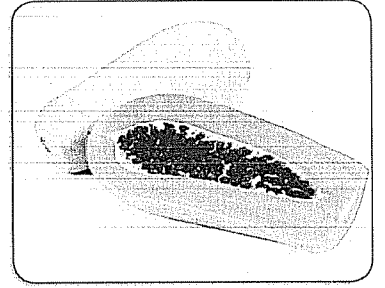
3 Điền *ư* hoặc *ơ* vào chỗ trống



ch.... khi



ch.... kí



đu đ....

4 Nói

lọ

cá

lá

kì

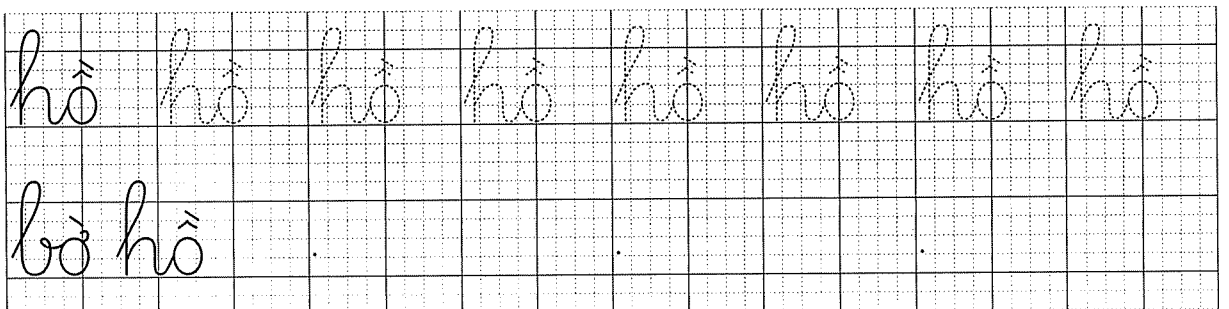
hồ

khô

li

chè

5 Tô và viết

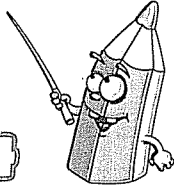




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 4



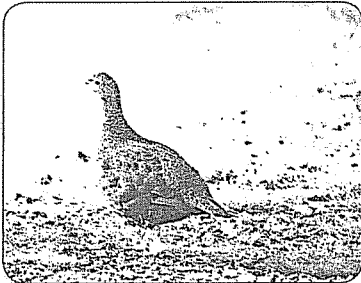
m n g gi gh nh ng ngh

1 Đọc

M m N n G g Gi gi Gh gh
 Nh nh Ng ng Ngh ngh
 ghế gỗ giỏ cá nhà ga ghé ọ

2 Điền vào chỗ trống

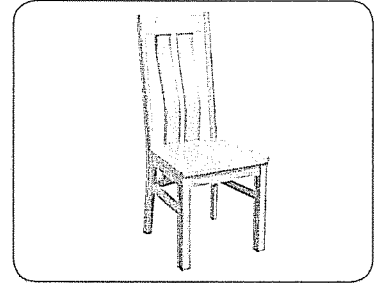
a. g hoặc gh



.....à gô

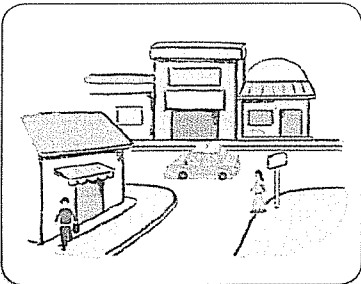


gỗế

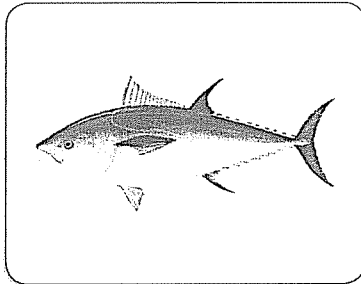


.....ếỗ

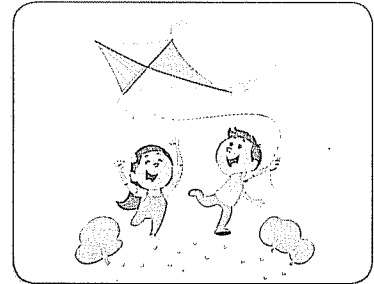
b. ng hoặc ngh



.....ã ba



cáừ



.....ỉ hè



3 Nói

Mẹ cho bé

Bé

Bà kể

bé nghe.

ngủ mơ.

mũ dạ.

4 Sắp xếp các ô chữ thành câu

a.

nơ đỏ

bé

có

b.

bà

giỏ cá

có

c.

có

nghe

cô

d.

bố mẹ

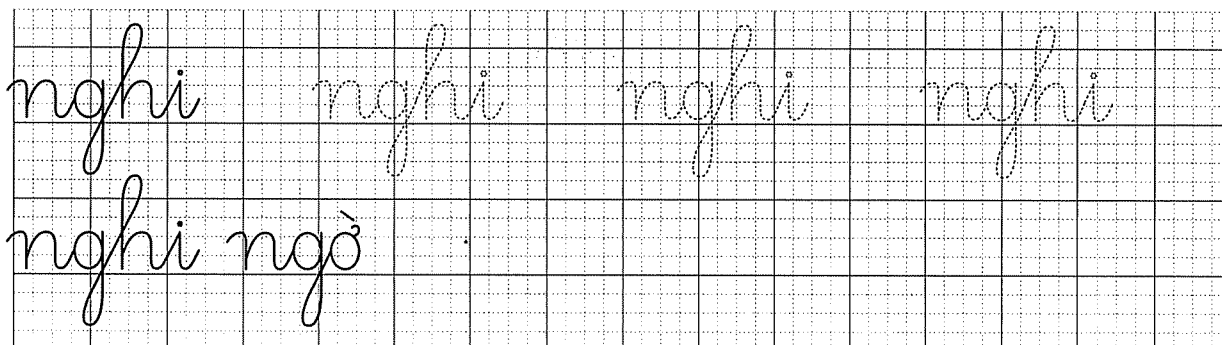
ca nô

cho

bé

đi

5 Tô và viết

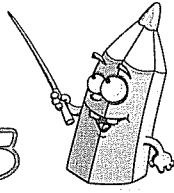




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 5

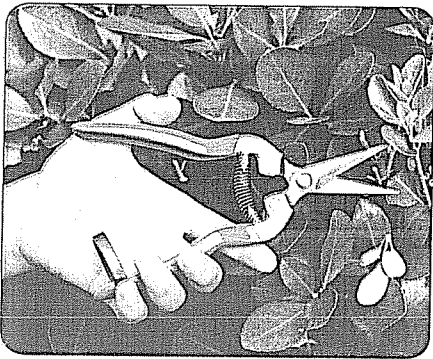


r s t tr th ia ua ưa

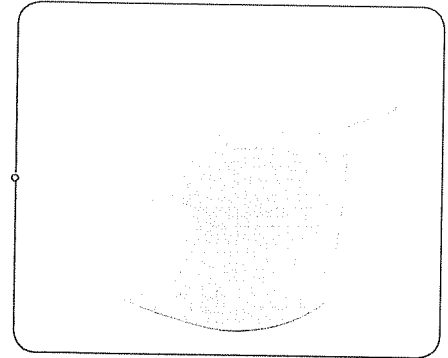
1 Đọc

Rr Ss Tt Trtr Thth ia ua ưa
 mùa thu sữa chữa thi đua dưa chua

2 Nối chữ với hình

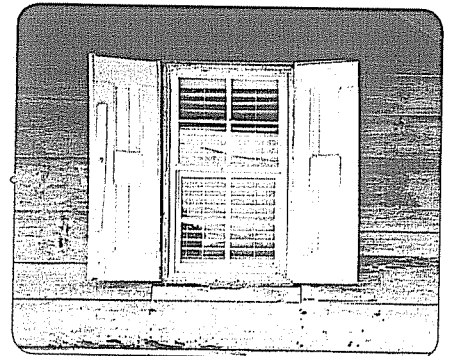


thìa đĩa



su sê

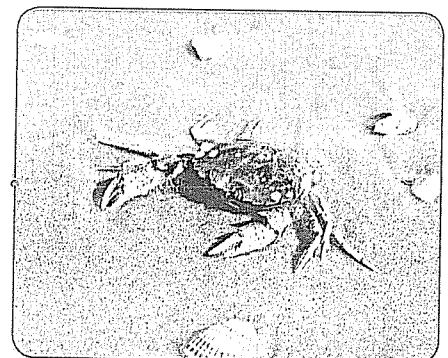
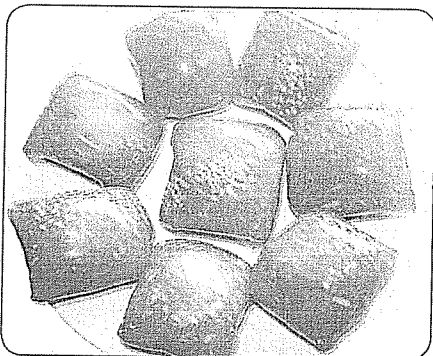
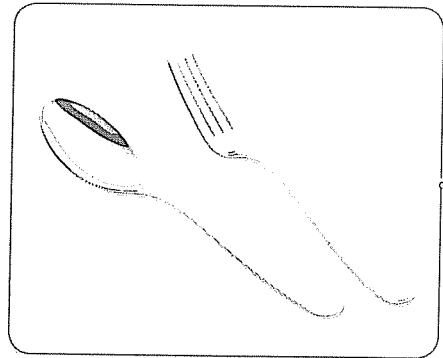
sữa chua



cửa bể

cửa sổ

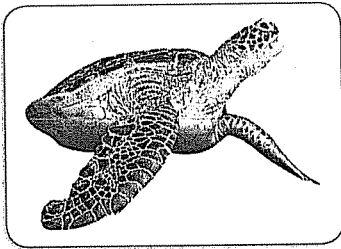
tia lá



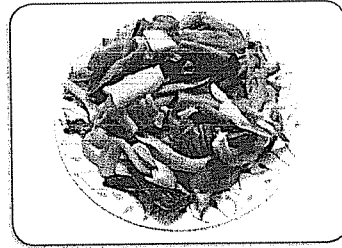


3 Điền vào chỗ trống

a. ua hoặc ưa

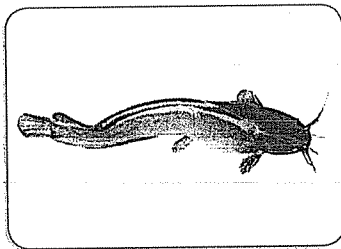


chú r.....



d..... chua

b. ch hoặc tr



cá.....ê



giò.....ả

4 Nối

Lũ trẻ

Bố em là

Thỏ

Mẹ đi chợ

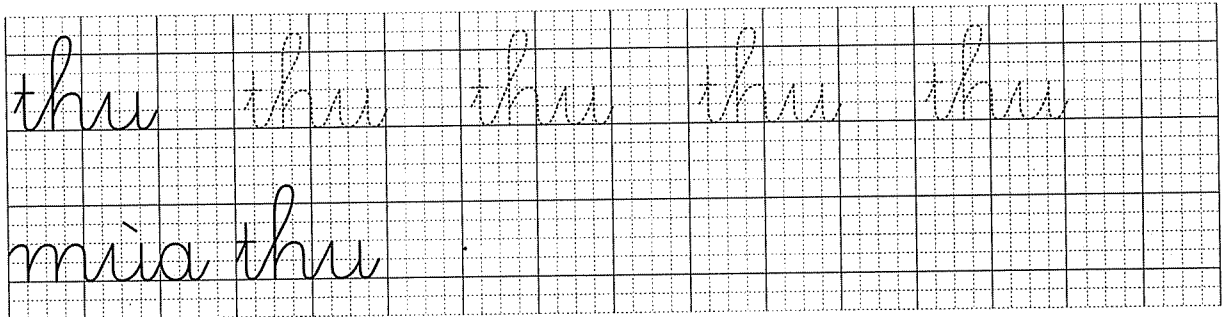
thợ sửa chữa.

nô đùa.

mua cua.

thua rùa.

5 Tô và viết

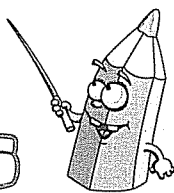




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 6

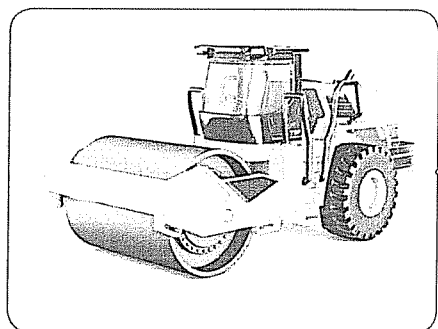


ph qu v x y

1 Đọc

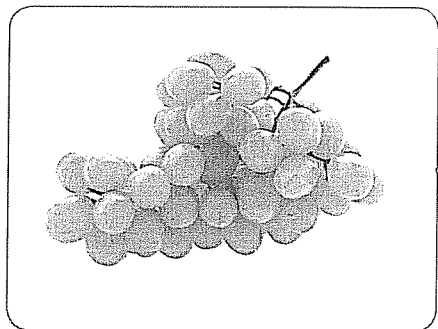
Ph ph Qu qu V v Xx Yy
 phá cỗ quà quê ví dụ y tế

2 Nối chữ với hình



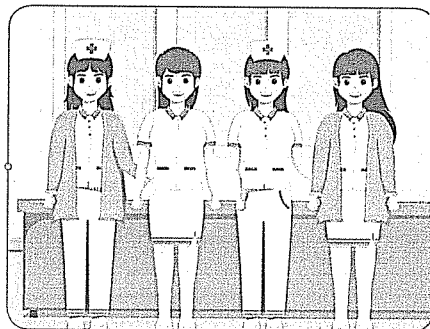
y tá

quả nho



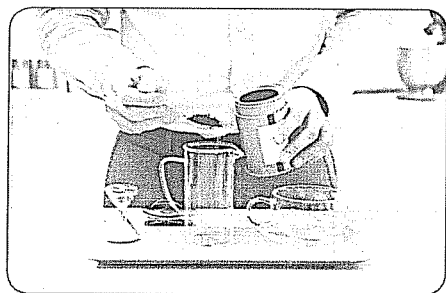
phở bò

xe lu



3 Điền vào chỗ trống

a. ph hoặc qu



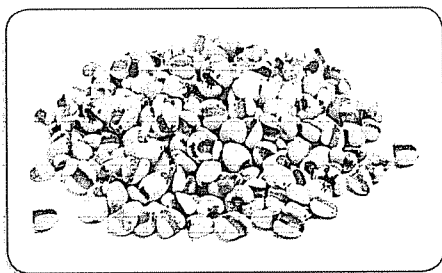
Bố a trà.



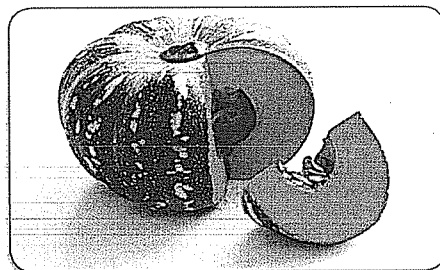
Bà a nhà bé.



b. i hoặc y

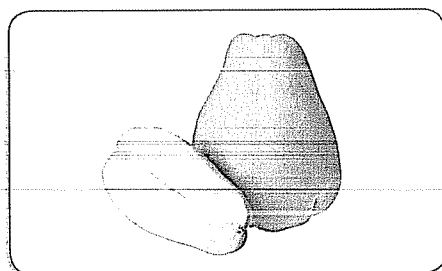


..... dĩ

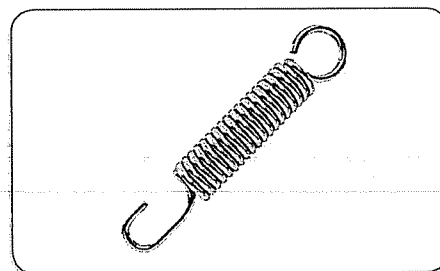


b..... đỏ

c. x hoặc s



..... u su



lò o

4 Nói

Mẹ và em

Bà cho em

Em bị ho,

Phố xá

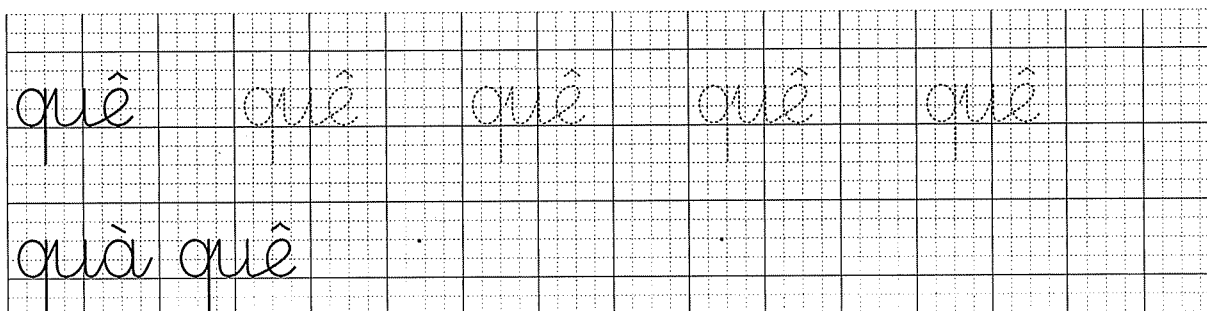
quà quê.

qua phà.

có xe cộ.

mẹ đưa đi y tế xã.

5 Tô và viết

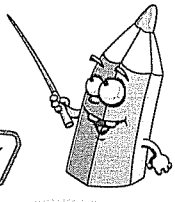




Họ và tên:

Lớp:


Tuần 7



an ăn ân on ôn ơn en
ên in un am ăm âm

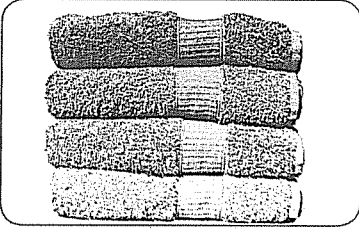
1 Đọc

Ủn à ủn ỉn
 Chín chú lợn con
 Ăn đã no tròn
 Cả đàn đi ngủ.

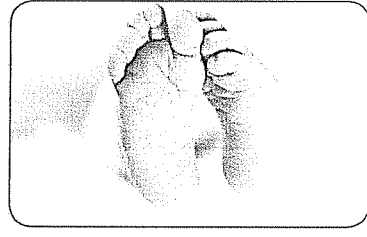


2 Điền vào chỗ trống

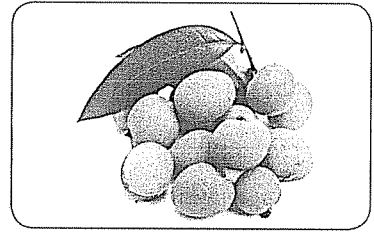
a. an, ăn hoặc ân



kh..... tắm



bàn ch.....

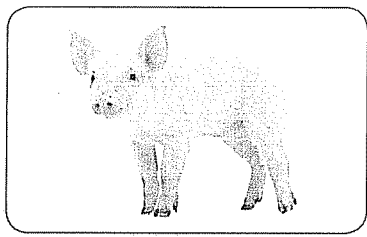


quả nh.....

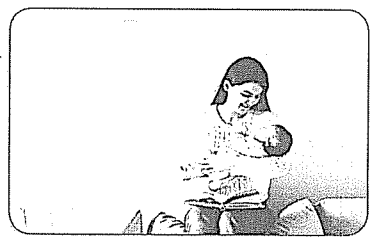
b. on, ôn hoặc ơn



thủ m.....

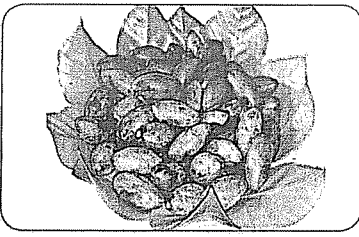


con l.....

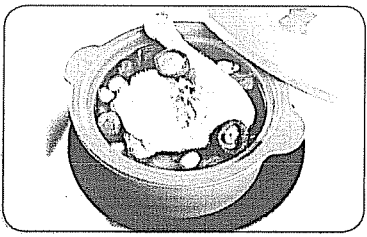


mẹ c.....

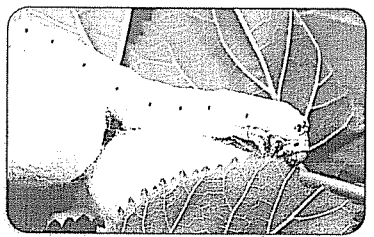
c. am, ăm hoặc âm



quả tr.....



gà h.....



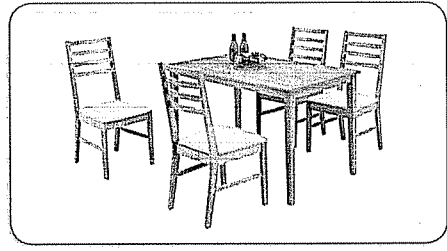
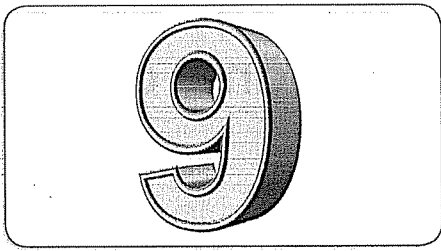
con t.....





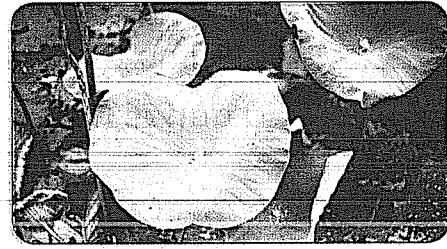
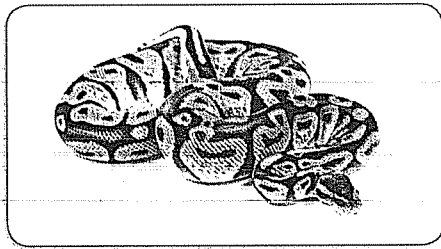
③ Chọn chữ trong ngoặc đơn để viết vào chỗ trống

(bàn ghế, con trăn, lá sen, số chín)



.....

.....



.....

.....

④ Nói

Đàn gà

nhả tơ.

Mùa hè,

tha thẩn gần chân mẹ.

Con tằm

chăm chú nhìn mẹ.

Bé

ve râm râm.

⑤ Viết

l	õ	n	k	h	õ	n													
t	ã	m	t	h	ả	m													

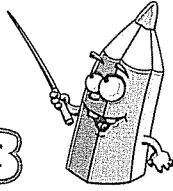




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 8

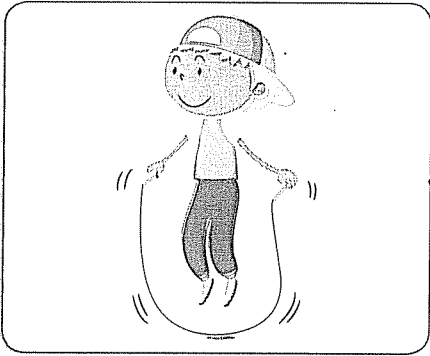


om ôm ơm em êm im um
ai ay ây oi ôi ơ

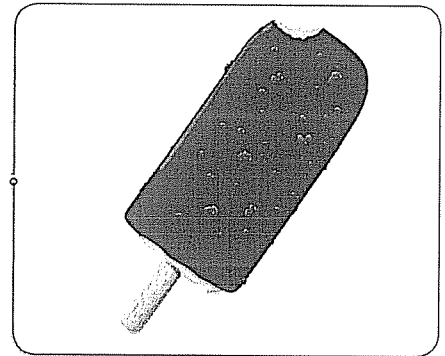
1 Đọc

Sân nhà Hà có cây rơm. Ngày ngày, Hà và lũ bạn hay ra đây chơi trốn tìm. Hà chỉ trốn men men cây rơm mà bạn chả tìm thấy.

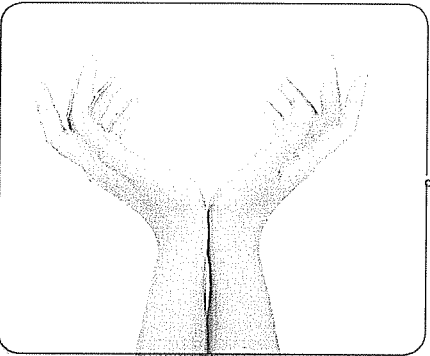
2 Nói chữ với hình



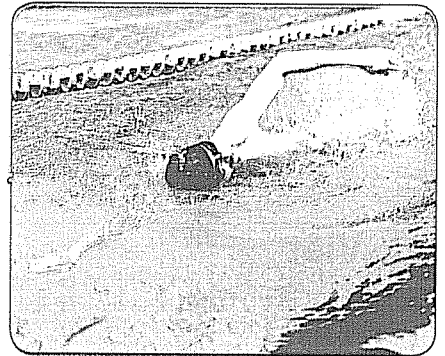
củ tỏi



bơi lội



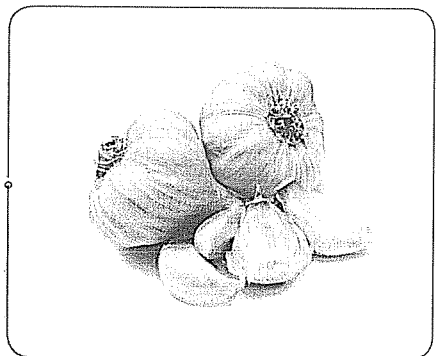
que kem



bàn tay



nhảy dây



con nhím





3 Điền

a. om hoặc ơm

Thôn x..... đã lên đèn

C..... chín th..... làn gió.

b. oi hoặc ơi

Gió từ tay mẹ

Ru bé ngủ say

Thay cho gió tr.....

Giữa trưa ả.

4 Nói

Em chăm chỉ

cái cày.

Ông em có

làm bài.

Mẹ cả ngày

làm rơi đồ chơi.

Em sơ ý

bận rộn.

5 Viết

nhảy dây

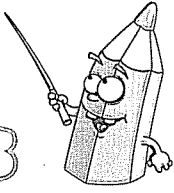
bơi lội



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 8



ui ưi ao eo
au âu êu iu ưư

1) Đọc

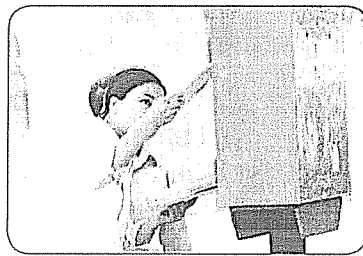
Bố em là bộ đội ở đảo xa. Hôm nay mẹ đưa em đi gửi thư cho bố.
Em kể với bố là em chăm làm. Bố sẽ vui lắm.

2) Điền vào chỗ trống

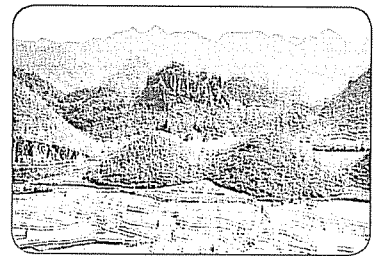
a. ui hoặc ưi



t..... kẹo

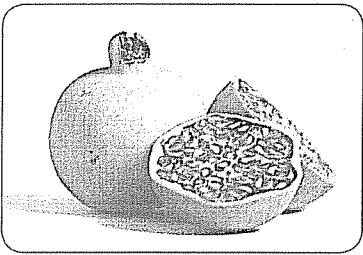


g..... thư

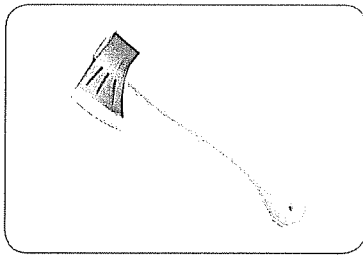


n..... đồi

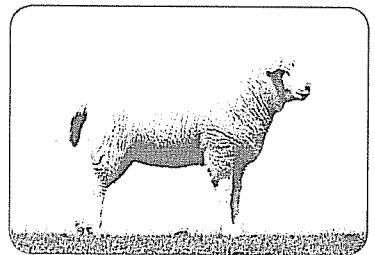
b. iu hoặc ưư



quả l.....



cái r.....

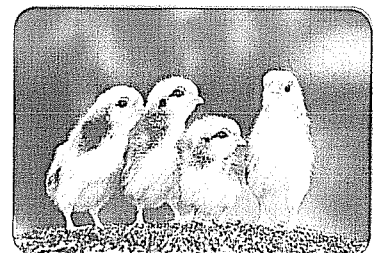


con c.....

3) Điền tiếng chứa vần

iu

Đàn gà nhỏ

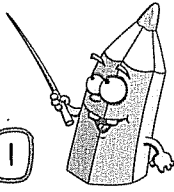




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 10



ac ăc âc oc ôc uc ưc at
ăt ăt ot ôt ơt

1 Đọc

Hôm nay Hà dậy sớm vì có các thầy cô giáo đến dự giờ. Hà chải tóc và mặc áo mới. Đến giờ học, Hà giơ tay xin trả lời câu hỏi. Thấy Hà nói nhỏ, cô nhắc Hà cần nói to và tự tin hơn.

2 Sắp xếp các ô chữ thành câu

a.

hạt dẻ

con sóc

ăn

b.

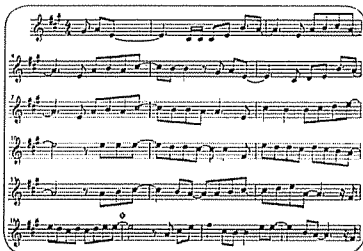
mẹ em

lúa

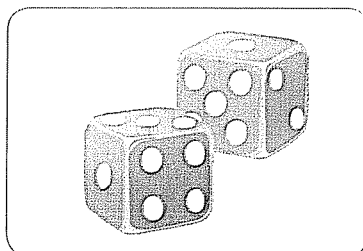
gặt

3 Điền vào chỗ trống

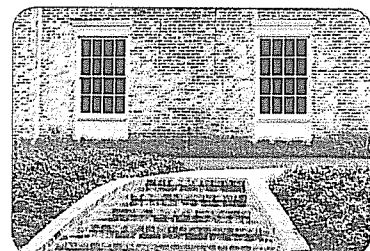
a. ac, ăc hoặc âc



bản nh.....



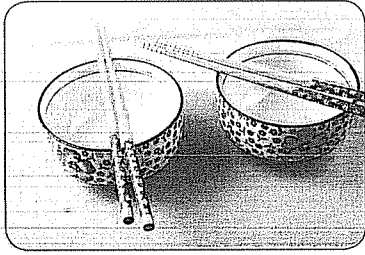
súc s.....



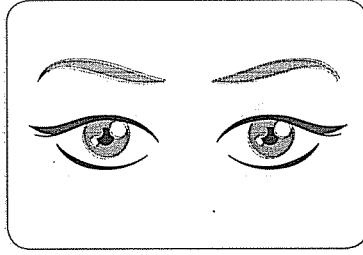
b..... thêm



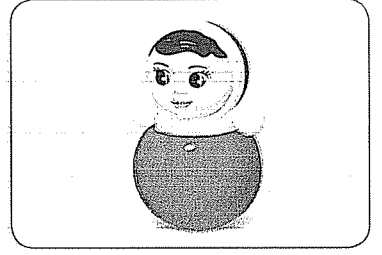
b. ơ, ớt hoặc ô



b..... đũa

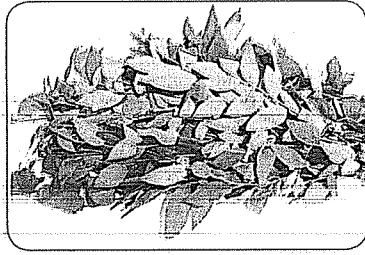


đôi m.....

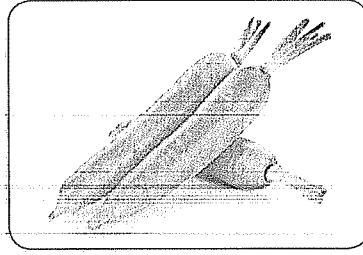


lạt đ.....

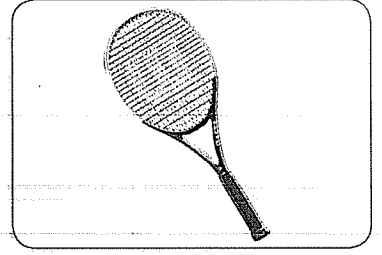
c. ơ, ô hoặc ơ



rau ng.....

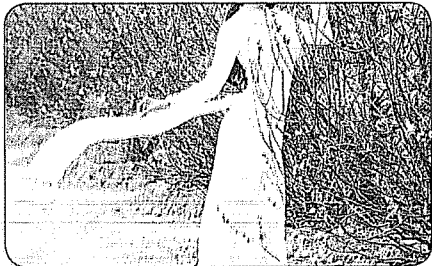


cà r.....



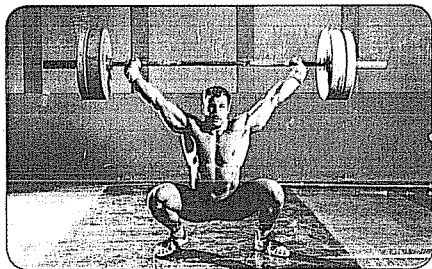
cái v.....

4 Nối chữ với hình



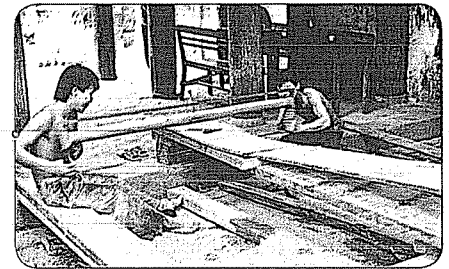
Tà áo bay
lất phất.

Thợ mộc
cưa súc gỗ.

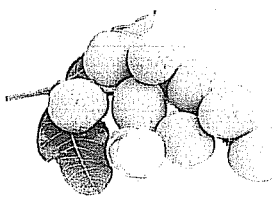


Lực sĩ cử tạ.

Mùa thu,
cúc nở rộ.



5 Đọc và giải câu đố



Da cóc mà bọc bột lọc
Bột lọc mà bọc hòn than.

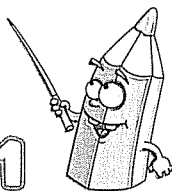
(Là quả)



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 11

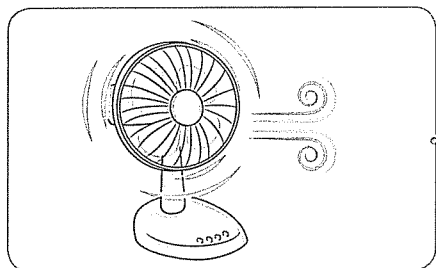


et êt it ut ưt
ap ăp âp op ôp ơp

1 Đọc

Bố mẹ cho em đi chợ Tết. Chợ thật tấp nập. Trên các sạp đồ, đầy ắp thịt, rau củ. Em chọn một hộp mứt sen để đến lớp chia cho các bạn.

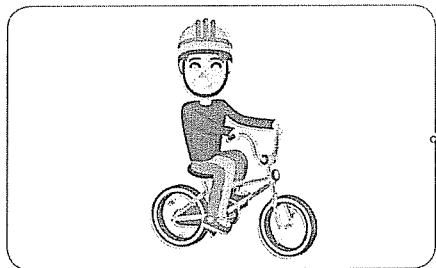
2 Nối chữ với hình



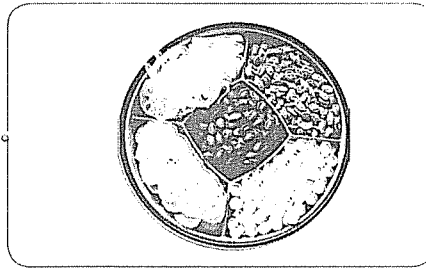
Quạt quay tít.



Mứt Tết rất ngọt.



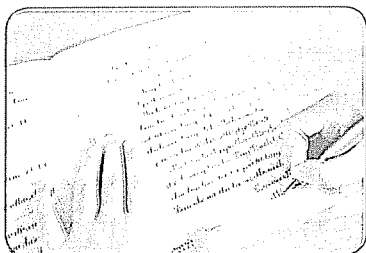
Bé tập hát.



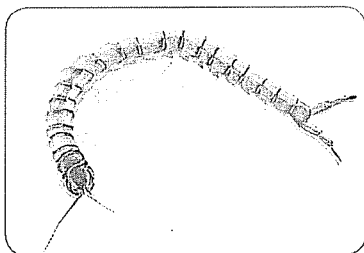
Bé đi xe đạp.

3 Điền vào chỗ trống

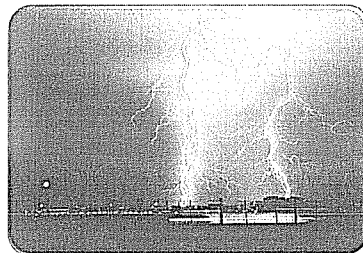
a. et hoặc êt



n..... chữ



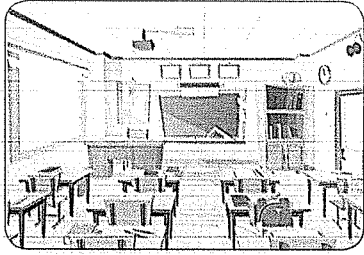
con r.....



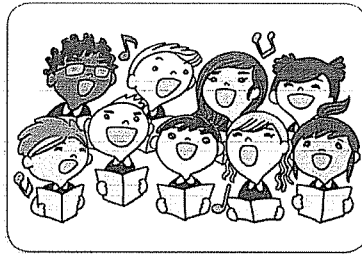
sấm s.....



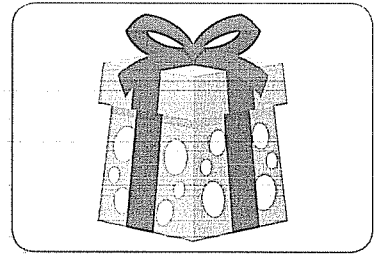
b. ôp hoặc ơp



l..... học

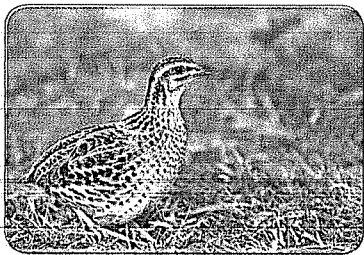


t..... ca

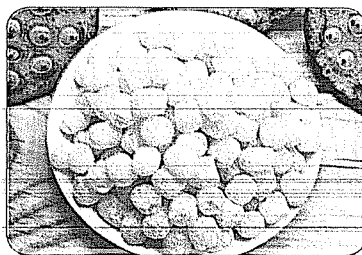


h..... quà

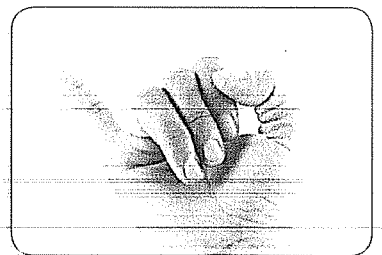
c. ưt hoặc ưt



chim c.....



m..... sen



ngón

4 Nói

Bút chì màu

Con lợn

Mưa rơi

Đồ đạc

ngăn nắp.

lộp độp.

béo mập.

để vẽ.

5 Viết

hết	bạn																		
ngăn	nắp																		

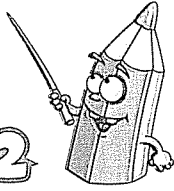




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 12



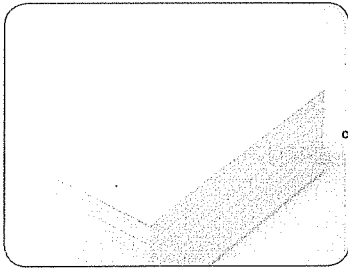
ep êp ip up anh ênh inh
ach êch ich ang ăng âng

1 Đọc

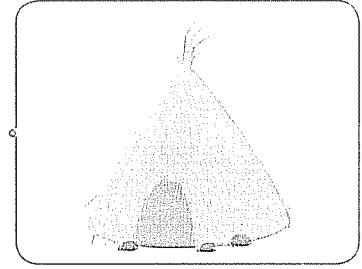
Vừa ngớt mưa rào
Nhảy ra bì bõm
Ếch kêu "ộp ộp"
Ếch kêu "ặp ặp"

Thấy bác đi câu
Rủ nhau trốn mau
Ếch kêu "ộp ộp"
Ếch kêu "ặp ặp".

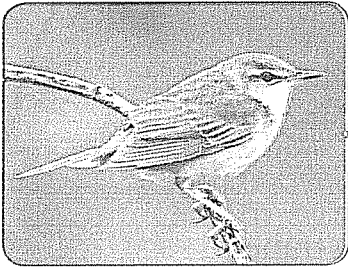
2 Nối chữ với hình



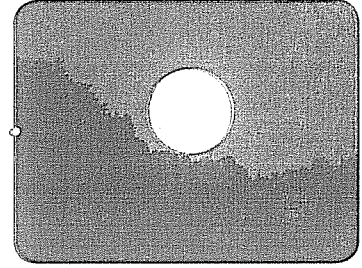
Thếp giấy
phẳng phiu.



Vàng trắng
sáng ngời.



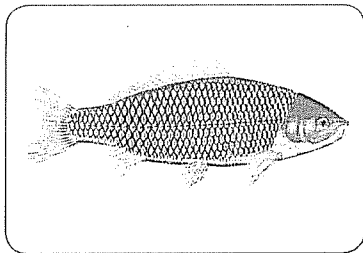
Chim chích nháy nhót
trên cành.



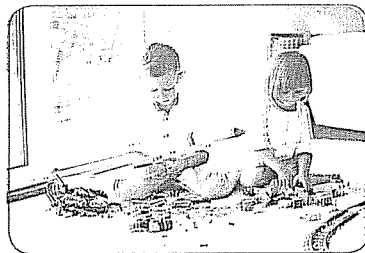
Túp lều lụp xụp.

3 Điền vào chỗ trống

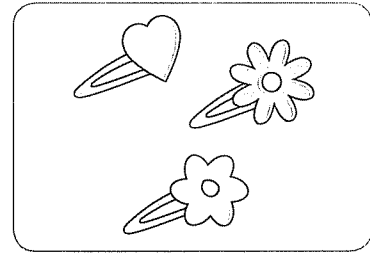
a. ep hoặc êp



cá ch.....



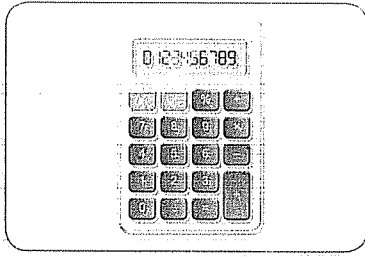
x..... hình



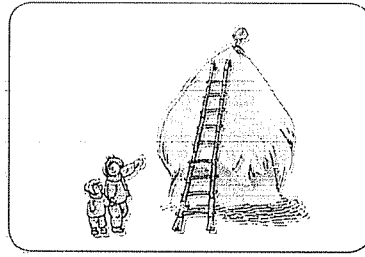
k..... tóc



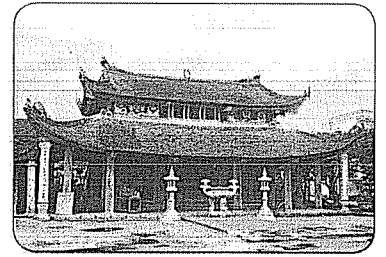
b. ênh hoặc inh



máy t.....



l..... khênh

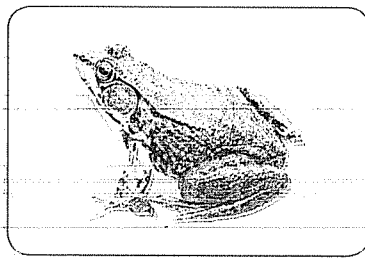


đ..... làng

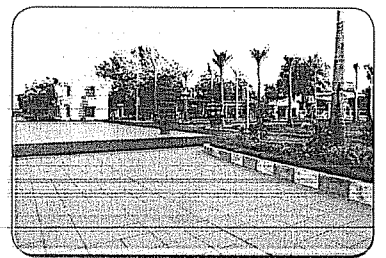
c. ach hoặc êch



v..... đá



con.....



sân g.....

4 Nói

Cả nhà em

sách vở gọn gàng, ngăn nắp.

Trên bàn học,

đi du lịch.

Đôi dép

đổ lênh láng ra bàn.

Mực

màu trắng.

5 Viết

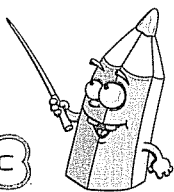
s	ắ	p	x	ế	p	.													
m	ê	nh	m	ang															



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 13

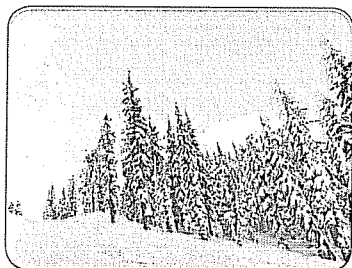


ong ông ung ửng iêc iên
iêp iêng iêm yên iêt iêu yêu

1 Đọc

Trời trong đây tiếng rì rào,
Đàn cò đánh nhịp bay vào bay ra.
Đứng canh trời đất bao la
Mà dứa đứng đĩnh như là đứng chơi.
(Trần Đăng Khoa)

2 Nối chữ với hình

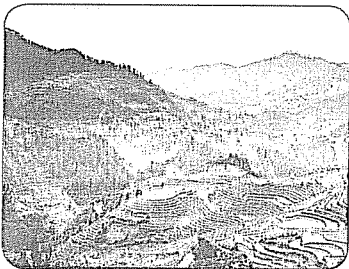


Những cây thông
cao vun vút.

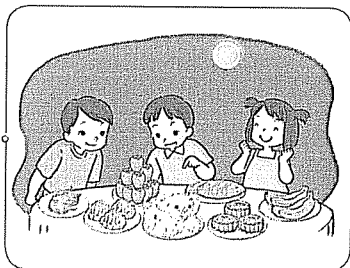
Trung thu, chúng em
phá cỗ.



Núi đồi trùng điệp.

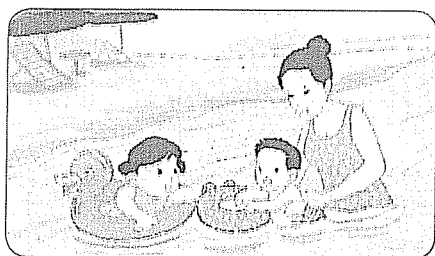


Bé cùng các bạn
trồng cây.

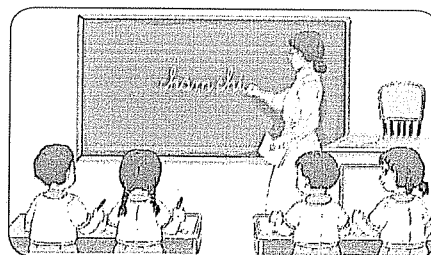


3 Điền

a. iên hoặc yên



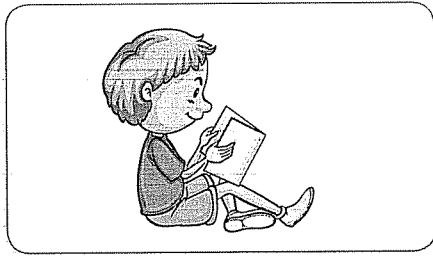
Mùa hè, em thích đi tắm b.....



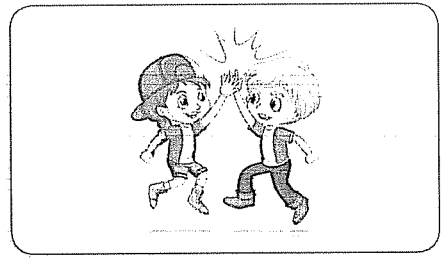
Lớp học rất lặng.



b. *iêu* hoặc *yêu*

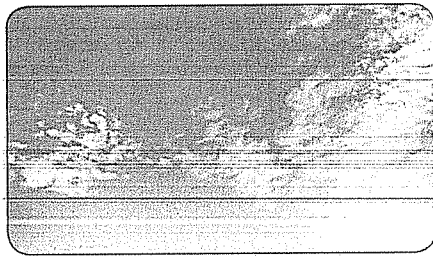


Đ..... em mong là học giỏi.

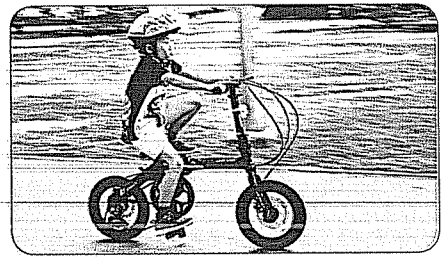


Em rất quý các bạn.

c. *iêt* hoặc *iêc*



Trời xanh b.....



Em b..... đi xe đạp.

4 Nói

Mặt trời hiện lên

Em xung phong

Mẹ em biếu bà

Ngày Tết,

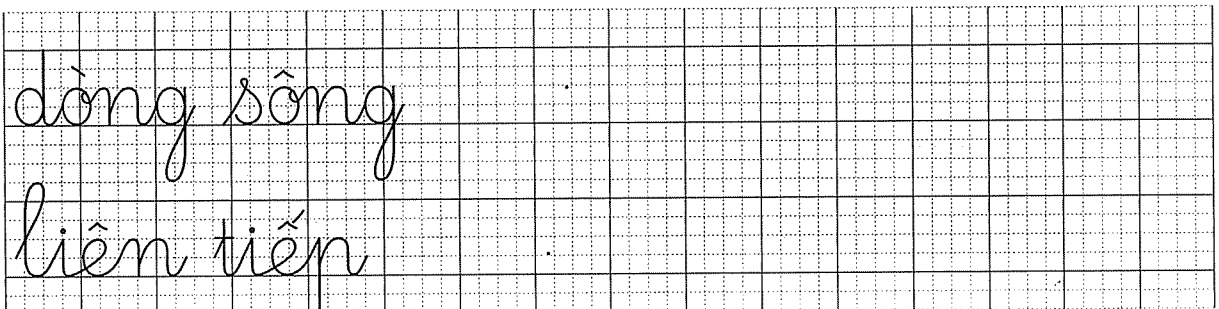
phát biểu.

sau vòm lá biếc.

em học gói bánh chưng.

hộp bánh.

5 Viết

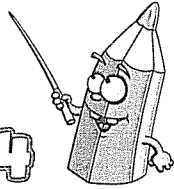




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 14



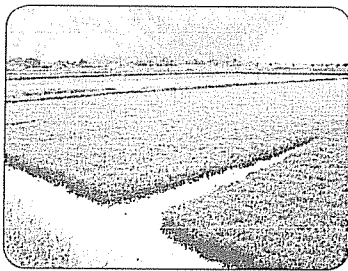
uôi uôm uộc uôt uôn uông ươi ươu

1 Đọc

Gió đưa những cánh diều bay bổng
 Gió ru cái ngủ đến la đà
 Hình như gió cũng thèm ăn quả
 Hết trò cây bưởi lại trò na...

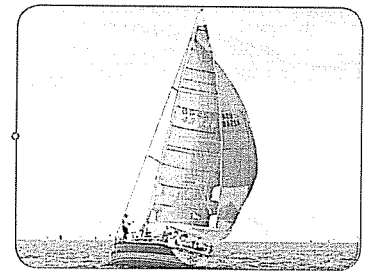
(Trích Ngô Văn Phú, Gió)

2 Nối chữ với hình



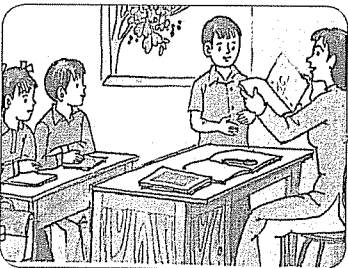
Em có điểm mười.

Ruộng rau muống
xanh rờn.



Đuôi sóc rất dài.

Cánh bướm no gió.



3 Điền

a. uôn hoặc uông

b..... chuối

b..... ngủ

ý m.....

c..... lá

b. uộc hoặc uôt

b..... tóc

con ch.....

lạnh b.....

đôi g.....

c. ươi hoặc ươu

l..... biếng

con h.....

b..... cổ

tấm l.....

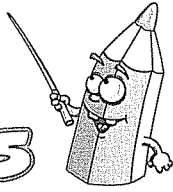




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 15



ươc ươt ươm ượ
ươn ương oa oe

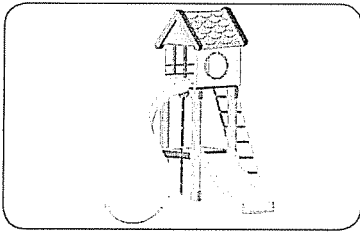
1 Đọc

Quê hương là con diều biếc
Tuổi thơ con thả trên đồng
Quê hương là con đò nhỏ
Êm đềm khua nước ven sông.

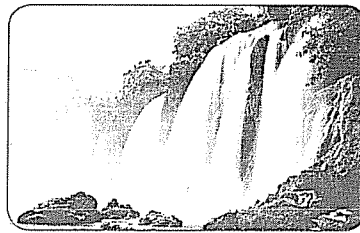
(Đỗ Trung Quân)

2 Điền

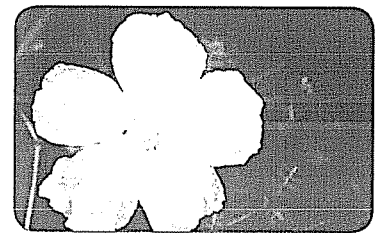
a. ươc, ươt hoặc ượ



cầu tr.....

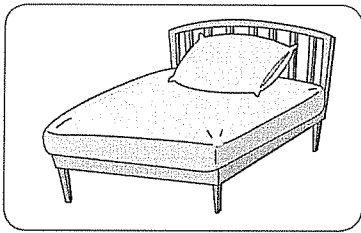


thác n.....

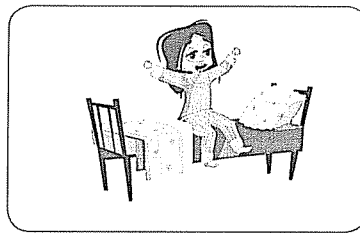


hoa m.....

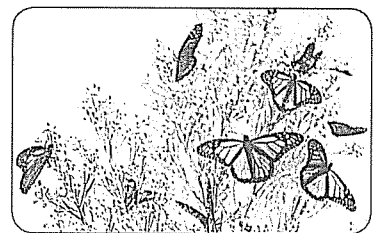
b. ươm, ươn hoặc ương



cái gi.....

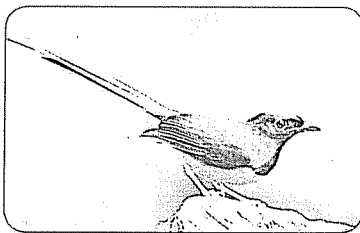


v..... vai

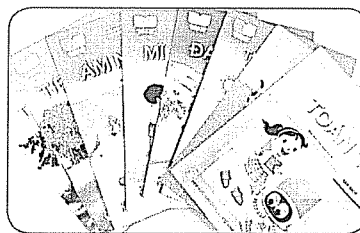


đàn b.....

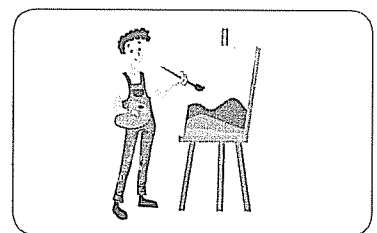
c. oa hoặc oe



chích ch.....



sách giáo kh.....



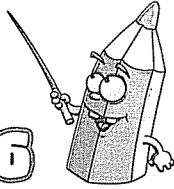
h..... sĩ



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 16



oan oăn oat oắt oai
uê uy uân uât uyên uyêt

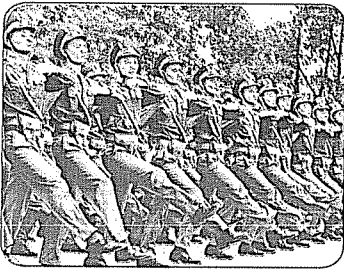
1 Đọc

Mùa xuân ơi hãy về!
Mang thêm nhiều nắng ấm
Cho khắp nẻo làng quê
Nở bừng nhiều hoa thắm

Cho con ong làm mật
Cho con én tung trời
Cho dòng sông trong vắt
Êm đềm con thuyền trôi.

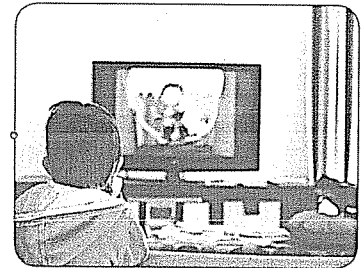
(Trích Nguyễn Lâm Thắng, Mùa xuân ơi hãy về)

2 Nối chữ với hình



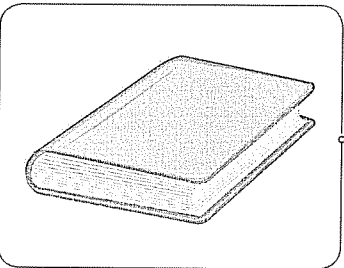
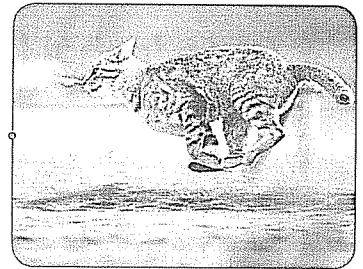
Mèo chạy nhanh
thoăn thoắt.

Quyển sách
rất bổ ích.



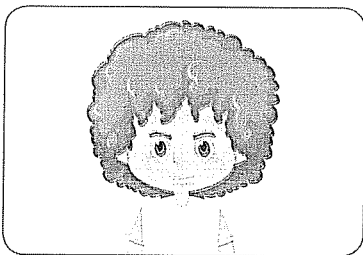
Bộ phim hay tuyệt.

Chú bộ đội
đi duyệt binh.



3 Điền vào chỗ trống

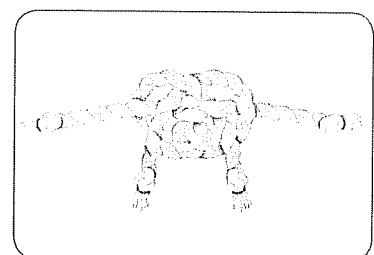
a. oan hoặc oăn



tóc x.....



phiếu bé ng.....



x..... thừng



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 17 - 18  **ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I - BÀI 1**

① Đọc

Con cá mà có cái đuôi	Con voi mà có hai ngà
Hai vây ve vẩy nó bơi rất tài	Cái vòi nó cuốn đổ nhà, đổ cây
Con rùa mà có cái mai	Con chim mà có cánh bay
Cái cổ thụt ngắn, thụt dài vào ra	Bay cùng nam, bắc, đông, tây tỏ tường.

(Đồng dao)

② Điền

a. ng hoặc ngh

Dù ai nói ả nói iêng
Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.

b. c hoặc k

.... on iển mà leo ành đào
Leo phải ành ụt leo vào leo ra.

③ Nói

Đường từ nhà em đến trường

Anh chị lớn

Sáng sớm, chú gà trống

Ông em được tặng

nên nhường nhịn em.

có rất nhiều cây xanh.

Huân chương Lao động.

lại gáy vang.

④ Điền ai, ay hoặc ây vào chỗ trống

Xuân đến năm n..... , sớm lạ thường
Trời đang rét ngọt, sáng nhiều sương

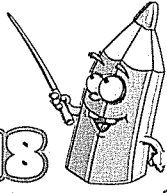




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 17 - 18



ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I - BÀI 2

① Đọc

Lẳng lẳng mà nghe
 Tôi đọc bài về
 Trái cây bạn nhé!
 Ăn vào mát mẽ
 Là trái thanh long
 Xanh vỏ đỏ lòng
 Là trái dưa hấu
 Hình thù rất xấu
 Là trái sầu riêng

Vàng đỏ xanh viền
 Dưa gang thơm mát
 Da sần đen hạt
 Là trái măng cầu
 Cong giống móc câu
 Chuối già, chuối sứ.

(Về trái cây)

② Điền vào chỗ trống

a. c hoặc k

..... ó ông mài sắt ó ngày nên im.

b. g hoặc gh

..... à cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.

c. ng hoặc ngh

Công cha như núi Thái Sơn

..... ã mẹ như nước trong uồn chảy ra.

③ Nói

Mẹ mua trái cây

Lá dong

Bé

Hoa đào nở

viết chữ nắn nót.

để bày mâm ngũ quả.

báo hiệu xuân về.

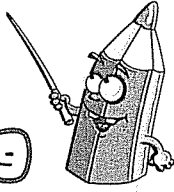
dùng để gói bánh chưng.



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 19



TÔI VÀ CÁC BẠN

① Đọc

Em lớn lên rồi
 Năm nay em lớn lên rồi
 Không còn nhỏ xíu như hồi lên năm.
 Nhìn trời, trời bớt xa xăm
 Nhìn sao, sao cách ngang tầm cánh tay.
 Núi xa lúp xúp chân mây
 Bờ sông khép lại, hàng cây thấp dần.
 Nơi xa bỗng hoá nên gần
 Quanh em bè bạn, vây quanh bốn phương.

(Trần Đăng Khoa)

② Trả lời câu hỏi

a. Năm nay bạn nhỏ trong bài có thay đổi gì về hình dáng?

.....

b. Vì sao bài thơ được đặt tên là *Em lớn lên rồi*? (Đánh dấu * vào phương án đúng)

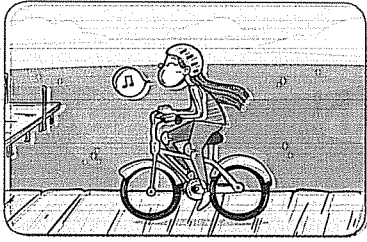
- Vì bạn nhỏ cao lên.
 Vì bạn nhỏ có cái nhìn khác đi về mọi thứ xung quanh.
 Vì bạn nhỏ cao lên và có cái nhìn khác đi về mọi thứ xung quanh.

③ Viết tên những sự vật xuất hiện trong bài thơ *Em lớn lên rồi*

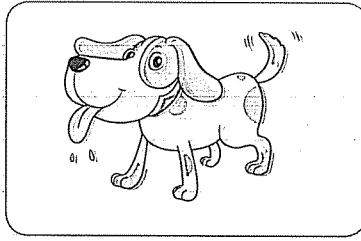
.....



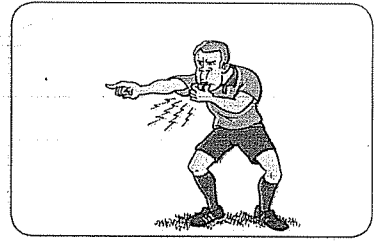
4 Điền *uây* hay *uyt* vào chỗ trống



h..... sáo



ngoe ng.....

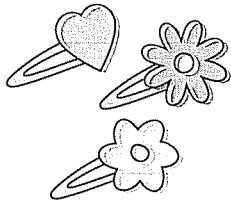
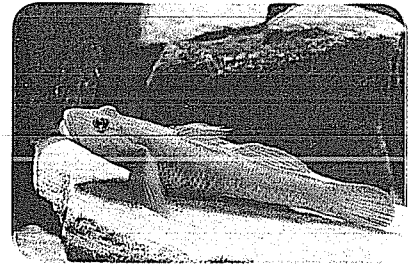


t..... còi

5 Điền vào chỗ trống rồi giải câu đố

a. *d* hoặc *r*

Con gì vốnất hiền lành
Xưa được cô Tấmỗ dành nuôi cơm?
(Là con)



b. *tr* hoặc *ch*

Bọn em hai đứa cùng tên
Đứa đựng sách vở, đứaên mái đầu.

(Là cái
.....)

6 Nối

Nam hãnh diện

em có thêm nhiều bạn mới.

Em cùng các bạn

chơi kéo co.

Từ khi đi học lớp 1,

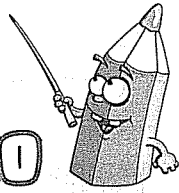
khi mặc bộ đồng phục của trường.



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 20



TÔI VÀ CÁC BẠN

① Đọc

Ba người bạn tốt

Chó con, dê con và lợn con rủ nhau chơi cầu trượt. Lợn con khoái quá, cười tít mắt, trượt bừa, làm dê con rơi xuống đất. Dê con bò dậy, sờ tay lên đầu và kêu lên: "Tớ bị brou đầu rồi!". Lợn con biết mình có lỗi, cụp tai xuống đứng im.

Hôm sau, lợn rủ chó đi hái lá sung làm quà đến thăm dê. Thấy chỗ brou trên đầu dê ngày càng to ra, lợn con và chó con thương bạn lắm.

Mấy hôm sau, hai bạn lại mang củ cải đến thăm dê con. Tới nơi, chúng thấy trên đầu dê con có hai cái sừng mới nhú rất đẹp. Hoá ra dê con mọc sừng. Cả ba ôm nhau cười như nắc nẻ.

(Theo Nguyễn Tiến Chiêm, 101 truyện mẹ kể con nghe)

② Trả lời câu hỏi

a. Ba người bạn trong truyện là ai?

.....
.....

b. Lợn con mắc lỗi gì với dê con?

.....
.....

c. Lợn con đã làm gì khi biết mình có lỗi với bạn? (Đánh dấu * vào phương án đúng)

- Cụp tai đứng im.
- Cụp tai đứng im và rủ chó con mang quà đến thăm dê con.
- Rủ chó con mang quà đến thăm dê con.

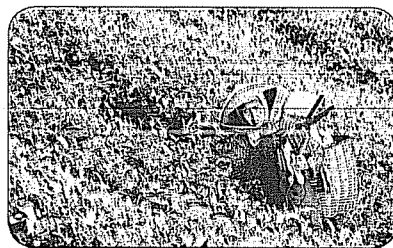
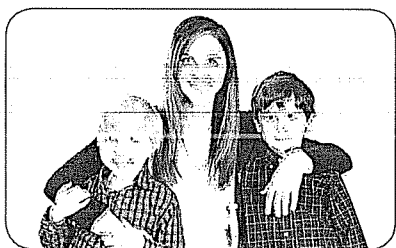
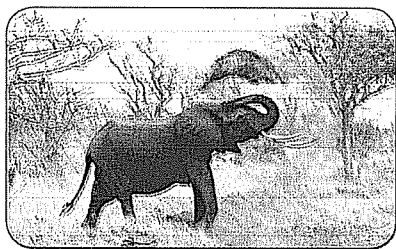
d. Vì sao cả ba bạn ôm nhau cười như nắc nẻ?

.....
.....



3 Chọn từ ngữ phù hợp với mỗi hình

ngó tay khoác vai thu hoạch hươu vùi



4 Điền *d* hoặc *gi* vào chỗ trống

Đón bạn

Dế con đi học ven đồng

Tối về gặp cảnh mưa ông, ó lùa.

Đom đóm chẳng quản ó mưa

Mang đèn, mang áo đi đưa ế về.

(Theo Nguyễn Quốc Khánh)

5 Chép lại bài thơ đã hoàn thiện ở bài tập 4

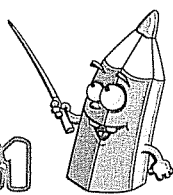
			D																
	T																		
			D																
	M																		



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 21



MÁI ẤM GIA ĐÌNH

1 Đọc

Em yêu nhà em
 Chẳng đâu bằng chính nhà em
 Có đàn chim sẻ bên thềm lú lo
 Có nàng gà mái hoa mơ
 Cục ta, cục tác khi vừa đẻ xong
 Có bà chuối mật lưng ong.
 Có ông ngô bắp râu hồng như tơ
 Có ao ruộng với cá cờ
 Em là chị Tấm đợi chờ bóng lên
 Có đầm ngào ngạt hoa sen
 Ếch con học nhạc, đế mèn ngâm thơ
 Dù đi xa thật là xa
 Chẳng đâu vui được như nhà của em.

(Đoàn Thị Lam Luyện, Thơ cho thiếu nhi)

2 Trả lời câu hỏi

a. Ở ngôi nhà của mình, bạn nhỏ đã nhìn thấy những gì?

.....

b. Bạn nhỏ trong bài thơ đã nghe được những âm thanh gì ở ngôi nhà của mình? (Đánh dấu * vào phương án đúng)

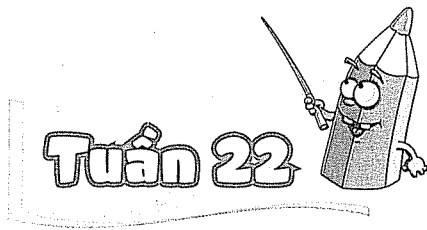
- Tiếng chim sẻ hót, tiếng gà cục tác
- Tiếng ếch học nhạc, tiếng đế mèn ngâm thơ
- Tiếng chim sẻ hót, tiếng ếch học nhạc, tiếng gà cục tác, tiếng đế mèn ngâm thơ





Họ và tên:

Lớp:



Tuần 22

MÁI ẤM GIA ĐÌNH

1) Đọc

Thằng Cún

Tên của Cún là Lê Nam nhưng cả nhà thường gọi yêu là Cún.

Thấm thoát đã đến ngày Cún cấp sách tới trường. Sáng nay, ông dậy sớm hơn, tập thể dục sớm hơn. Đêm qua hình như Cún không ngủ được, cũng dậy sớm hơn. Bà thì đích thân đi mua phở về cho hai ông cháu. Mẹ lấy bộ quần áo mới mua từ tháng trước đem ra thay cho Cún. Mẹ chải đầu lại rẽ ngôi cho Cún nữa.

Duy bố chẳng có việc gì để làm. Đưa Cún tới trường là việc của ông rồi, không ai tranh được. Bỗng bố gọi Cún lại dặn dò:

– Con nhớ nhé... Tên con là Lê Nam. Cô không gọi “thằng Cún” đâu.

(Theo Phó Đức An)

2) Trả lời câu hỏi

a. Tên của bạn nhỏ trong bài là gì? (Đánh dấu \times vào phương án đúng)

Cún

Lê Nam

Cún và Lê Nam

b. Ông bà đã làm gì cho Cún ngày Cún cấp sách tới trường?

.....
.....

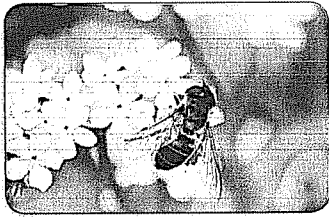
c. Cún đã được bố mẹ chăm sóc, dặn dò thế nào trước khi tới trường?

.....
.....

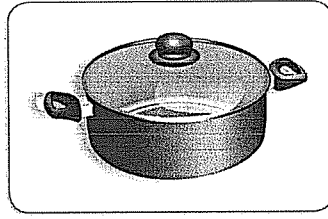


3 Điền vào chỗ trống

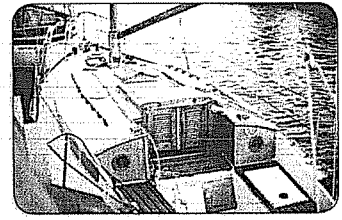
a. ong hoặc oong



con

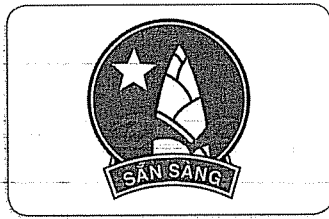


cái x.....

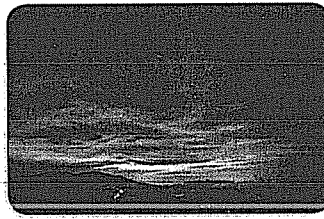


b..... tàu

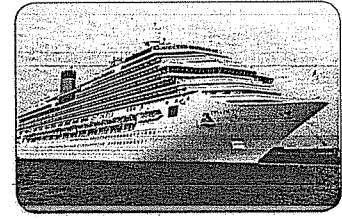
b. uy hoặc uya



h..... hiệu



đêm kh.....



tàu th.....

4 Điền ông hoặc cháu vào chỗ trống để hoàn thiện bài thơ

Ông vật thi với cháu
Keo nào cũng thua
..... vỗ tay hoan hô:
"Ông thua cháu, ông nhỉ!"

Bố cháu, thủ thi:
"..... khoẻ hơn nhiều!
..... là buổi trời chiều
..... là ngày rạng sáng".

(Theo Phạm Cúc, Ông và cháu)

5 Dựa vào bài đọc *Bữa cơm gia đình*, điền từ ngữ phù hợp để hoàn thiện câu

a. Chi giúp mẹ.

b. Bố dọn nhà,,

c. Ông bà để mẹ nấu ăn.

6 Nối

Hoa xoan

Rạ

Tiếng chim

lãnh lót.

nở như mây từng chùm.

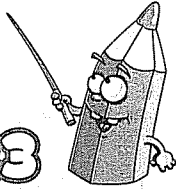
phơi đầy sân.



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 23



MÁI TRƯỜNG MẸN YÊU

① Đọc

Gà giò đi học

Gà giò đi học đường xa
 Cách hai cái hố, cách ba cái thùng
 Bảng con, phấn viết bên hông
 Diện quần soóc lửng mà không đi giày.

Đọc đường thấy vịt nhảy dây
 Xông vào phá đám, đỡ gay cả mào
 Đến trường bước thấp, bước cao
 Bảng con, phấn viết rớt đầu mất rồi?

Đành ra đóng cát đầu hồi
 Hai chân tập viết tờ bời, tứ tung
 Cho nên chữ xấu vô cùng
 Chữ như gà bới quả không oan gì!

(Hoàng Đình Quang, Thơ cho thiếu nhi)

② Trả lời câu hỏi

a. Gà giò đi học mang theo những đồ dùng học tập nào? (Đánh dấu * vào phương án đúng)

- bảng con
- phấn viết
- bảng con và phấn viết

b. Vì sao chữ của gà giò xấu?

.....

c. Em có thích bạn gà giò không? Vì sao?

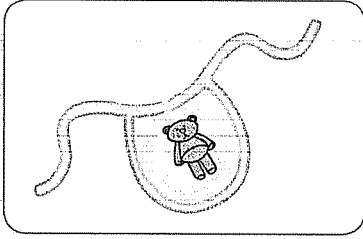
.....



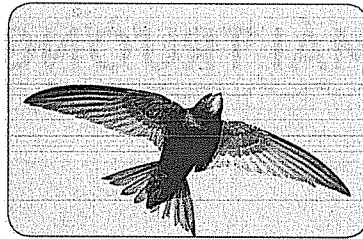


3 Điền vào chỗ trống

a. yêm hay yên



cái

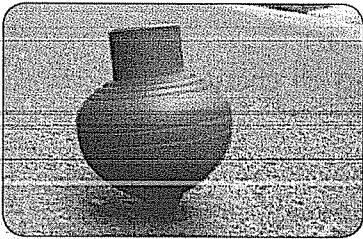


chim

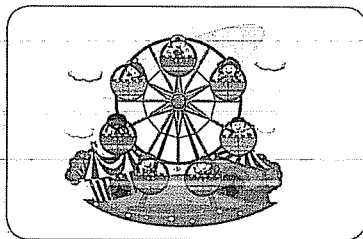


..... tiệc

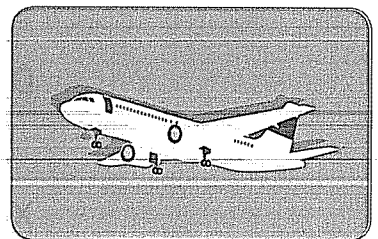
b. oay hay ay



con qu.....



x..... tròn



m..... bay

4 Viết tên các đồ dùng học tập mà em thường dùng

.....

.....

5 Tập chép

Có ngàn tia nắng nhỏ
 Đi học sáng hôm nay
 Có trăm trang sách mở
 Xoè như cánh chim bay

Tránh nắng, từng dòng chữ
 Xếp thành hàng nhấp nhô
 "I" gây nên đội mũ
 "O" đội nón là "Ô"

(Trích Thy Ngọc, Sáng nay)

Ư													
Ư													
Ư													
Ư													
Ư													
Ư													
Ư													
Ư													
Ư													
Ư													

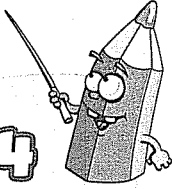




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 24



MÁI TRƯỜNG MẾN YÊU

① Đọc

Ngôi trường mới

Trường mới của em xây trên nền ngôi trường cũ lợp lá. Nhìn từ xa, những mảng tường vàng, mái đỏ như những cánh hoa lấp lánh trong cây.

Em bước vào lớp, vừa ngỡ ngàng, vừa thấy quen thân. Tường vôi trắng, cánh cửa xanh, bàn ghế gỗ xoan đào nổi vân như lụa. Em thấy tất cả đều sáng lên và thơm tho trong nắng mùa thu.

Dưới mái trường mới, sao tiếng trống rung động kéo dài! Tiếng cô giáo trang nghiêm mà ấm áp. Tiếng đọc bài của em cũng vang vang đến lạ! Em nhìn ai cũng thấy thân thương. Cả đến chiếc thước kẻ, chiếc bút chì sao cũng đáng yêu đến thế!

(Theo Ngô Quân Miện)

② Trả lời câu hỏi

a. Ngôi trường mới xây được miêu tả như thế nào?

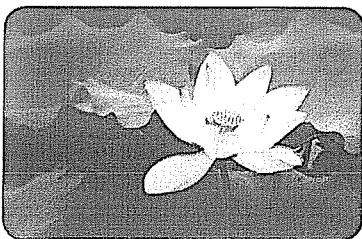
.....
.....

b. Tâm trạng của bạn nhỏ khi đến ngôi trường mới được thể hiện qua những từ ngữ nào?

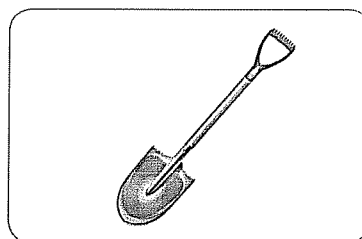
.....
.....

③ Điền vào chỗ trống

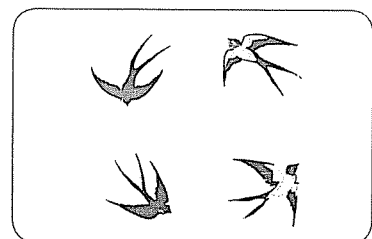
a. en hay eng



hoa s.....



cái x.....

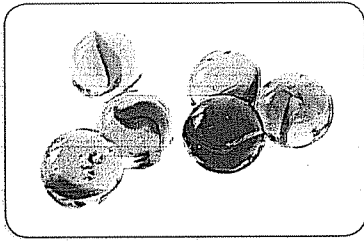


chim





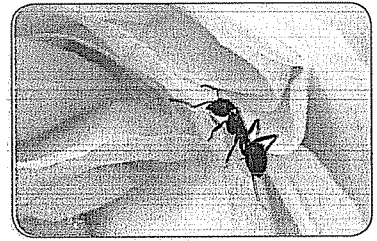
b. iên hay iêng



v..... bi



bay l.....



con k.....

4 Nói

Trống trường

"reng... reng... reng..." báo giờ học.

Các bạn

đều thích bức tranh bông hoa bốn cánh.

Chuông điện

là người bạn thân thiết của học sinh.

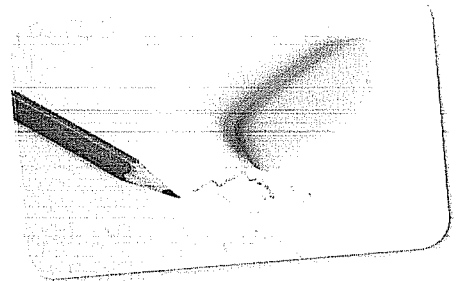
5 Điền d, r hoặc gi vào chỗ trống rồi giải câu đố

a. Nhỏ như cái kẹo
.....ẻo như bánhây
Ở đâu mọcây
Có em là sạch.

(Là cái)

b.uộtài từ mũi đến chân
Mũi mòn,uột cũng dần dần mòn theo.

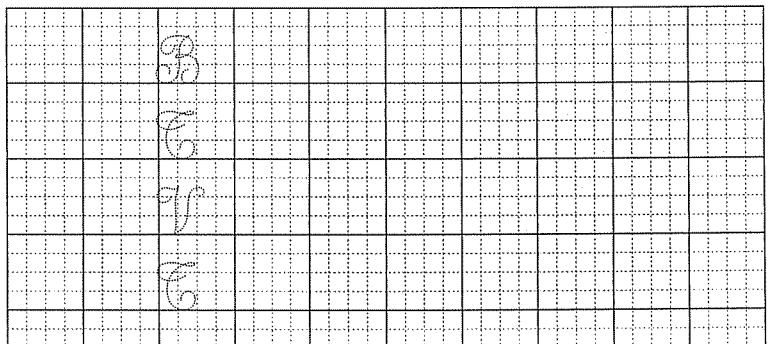
(Là cái)



6 Tập chép

Bàn tay cô giáo
Tết tóc cho em
Về nhà mẹ khen
Tay cô đến khéo

(Định Hải)

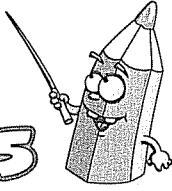




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 25



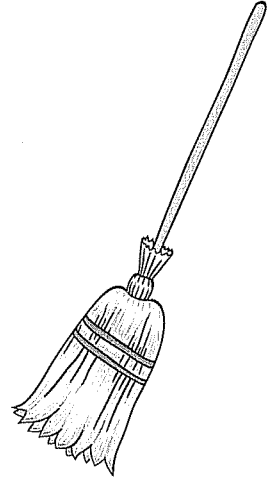
ĐIỀU EM CẦN BIẾT

① Đọc

Cô bé chổi rơm

Cô bé chổi rơm có chiếc váy vàng óng, không ai đẹp bằng. Áo của cô cũng bằng rơm thóc nếp vàng tươi, được tết xoắn lại, cuốn từng vòng quanh người, trông như áo len vậy. Tuy bé nhưng chổi rơm rất được việc. Ngày hai lần, cô bé quét nhà. Quét nhà xong, cô được treo lên chiếc đỉnh sau cánh cửa. Thế rồi cô bé nằm yên, chìm vào giấc ngủ ngon lành.

(Theo Vũ Duy Thông)



② Trả lời câu hỏi

a. Chiếc áo của chổi rơm được miêu tả ra sao?

b. Cô bé chổi rơm biết làm gì? (Đánh dấu * vào phương án đúng)

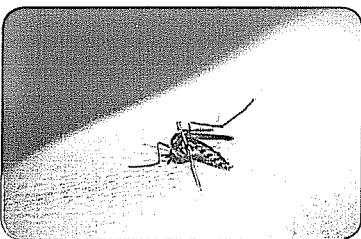
quét nhà

lau nhà

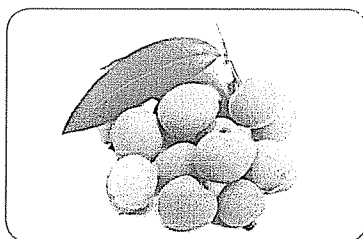
dọn nhà

c. Em học được điều gì từ cô bé chổi rơm?

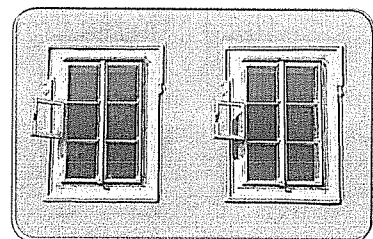
③ Điền dấu hỏi hoặc dấu ngã trên chữ in đậm



con **muôi**



quả **nhan**



cửa **sổ**

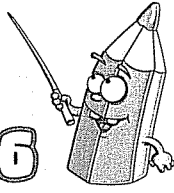




Họ và tên:

Lớp:

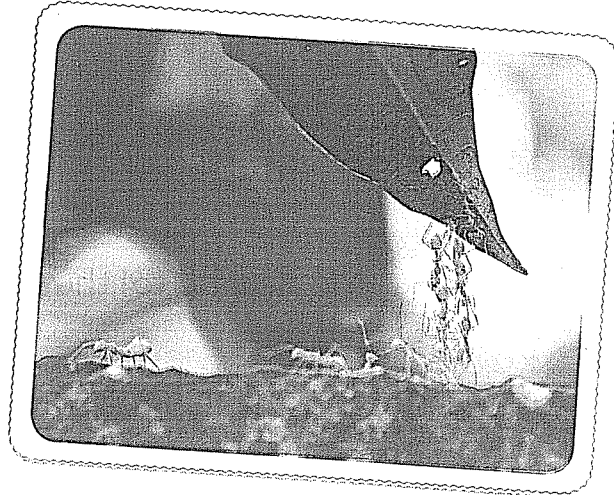
Tuần 26



ĐIỀU EM CẦN BIẾT

1 Đọc

Không sống riêng lẻ
 Hễ kiếm được mỗi
 Kiến tha về tổ
 Xếp cùng một chỗ
 Làm của cải chung
 Tới khi đói lòng
 Cùng ăn vui sướng.
 Từ quân đến tướng
 Một dạ như nhau
 Chẳng thấy ở đâu
 Kiến sống riêng lẻ.



(Theo Nam Hương)

2 Trả lời câu hỏi

a. Sau khi kiếm được mỗi, kiến đã làm gì?

.....
.....

b. Em học được điều gì từ bài thơ này?

.....
.....

3 Điền d hoặc gi vào chỗ trống

Dung ăng ung dẻ
 ắt trẻ đi chơi
 Đến ngõ nhà ời

Lạỵ cậỵ, lạỵ mợ
 Cho cháu về quê
 Cho ê đi học.

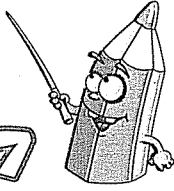
(Đồng dao)



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 27



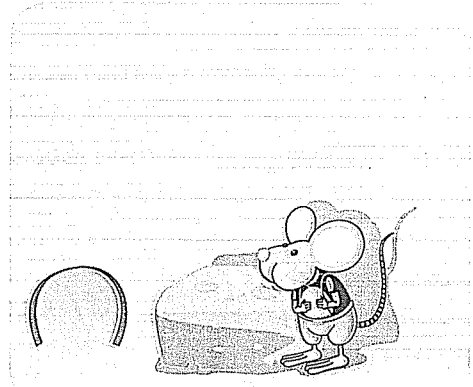
BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

① Đọc

Con chuột tham lam

Chuột ta gặm sàn nhà, và một cái khe hở hiện ra. Chuột chui qua khe hở và tìm ra rất nhiều thức ăn. Là một con chuột tham lam nên chuột ăn nhiều quá đến mức bụng phình lên. Sáng ra, chuột tìm đường trở về ổ, nhưng cái bụng to đến mức chuột không sao lách qua được khe hở.

(Theo Lép Tôn-xtôi)



② Trả lời câu hỏi

a. Sáng ra, vì sao con chuột không lách được qua khe hở nữa?

b. Câu chuyện phê phán tính xấu gì?

③ Điền vào chỗ trống

a. ăn hoặc ăng

Trống báo giờ ra chơi,
Từng đàn chim áo tr.....
Xếp sách vở mau thôi
Ùa ra ngoài sân n.....

(Theo Nguyễn Lâm Thắng)

b. oăn hoặc oắt

Chú bé l..... ch.....
Cái xắc xinh xinh
Cái chân th..... th.....
Cái đầu nghênh nghênh.

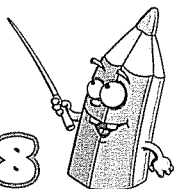
(Theo Tố Hữu)



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 28



BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

1 Đọc

Trái tim chuột nhắt



Truyện cổ Ấn Độ kể rằng: Một chú chuột luôn luôn khổ não vì sợ mèo. Một gã phù thủy thương hại nó và biến nó thành mèo. Nhưng khi đó nó lại sợ chó. Phù thủy biến nó thành chó. Nó lại sợ beo. Và phù thủy biến nó thành beo. Đến lúc này thì nó sợ nhất là thợ săn. Và gã phù thủy đành bó tay trước tình huống này. Thế rồi gã làm cho nó trở lại nguyên hình là một con chuột và nói: "Ta chẳng có thể làm gì để giúp đỡ người nữa bởi vì người có trái tim của một con chuột."



2 Trả lời câu hỏi

a. Vì sao gã phù thủy lại giúp đỡ chú chuột?

.....
.....

b. Gã phù thủy đã biến chú chuột thành những gì? (Đánh dấu * trước câu trả lời đúng)

- mèo, chó, thợ săn
- mèo, chó, beo, thợ săn
- mèo, chó, beo

c. Cuối cùng, gã phù thủy nói gì với chú chuột?

.....

3 Điền

a. ai hoặc ay

ngày m.....

m..... vá

lung l.....

l..... vãng



b. iêc hoặc iêt

làm x.....

xanh b.....

x..... chặt

b..... bao

4 Chọn những từ ngữ trong khung để điền vào chỗ trống

nói dối lễ phép chăm chỉ vui vẻ

a. sẽ làm người khác không tin tưởng.

b. Trẻ em phải với người lớn.

5 Nói

Chú bé hết hoảng

túc tốc chạy đến.

Gấu con bật cười

xin cứu giúp.

Mấy bác nông dân

vui vẻ.

6 Tập chép

Con mèo mà trèo cây cau
Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà
Chú chuột đi chợ đường xa
Mua mắm mua muối giỗ cha chú mèo.

(Đồng dao)

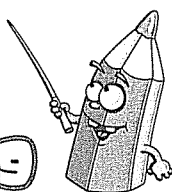




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 29



THIÊN NHIÊN KÌ THÚ

1 Đọc

Thì thầm

Gió thì thầm với lá
 Lá thì thầm cùng cây
 Và hoa và ong bướm
 Thì thầm điều chi đây.

Trời mênh mông đến vậy
 Đang thì thầm thì với sao
 Sao trời tưởng im lặng
 Lại thì thầm cùng nhau.

(Phùng Ngọc Hùng)

2 Nói

Gió

Sao trời

Hoa

Lá

Trời

ong bướm

cùng nhau

lá

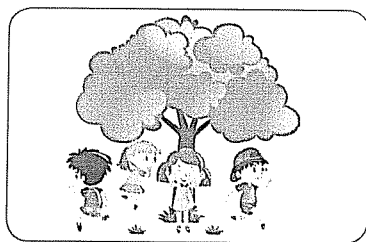
cây

sao

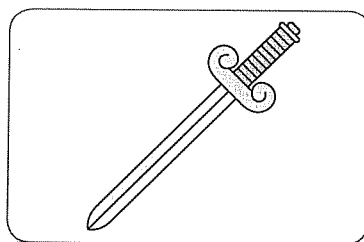
thì thầm

3 Điền

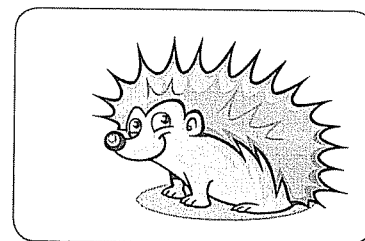
a. im hoặc iêm



trốn t.....



thanh k.....



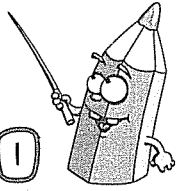
con nh.....



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 30



THIÊN NHIÊN KÌ THÚ

1 Đọc

Mùa xuân về

Thế là mùa xuân mong ước đã đến.

Đầu tiên, từ trong vườn, mùi hoa hồng, hoa huệ sực nức. Trong không khí, không còn ngửi thấy hơi nước lạnh lẽo mà bây giờ đầy hương thơm và ánh sáng mặt trời. Cây hồng bì đã cởi bỏ hết những cái áo lá đen thối. Các cành cây đều lấm tấm màu xanh. Những cành xoan khẳng khiu đương trở lá lại sắp bung toả ra những tàn hoa sang sảng, tím tím. Ngoài kia, rặng râm bụt cũng sắp có nụ.

Mùa xuân xinh đẹp đã về! Thế là các bạn chim đi tránh rét cũng sắp về!

(Theo Tô Hoài)

2 Trả lời câu hỏi

a. Xuân về, cây cối trong vườn thay đổi ra sao?

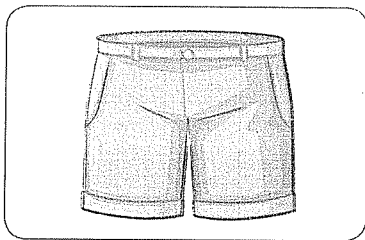
.....
.....

b. Em có thích mùa xuân không? Vì sao?

.....
.....

3 Điền

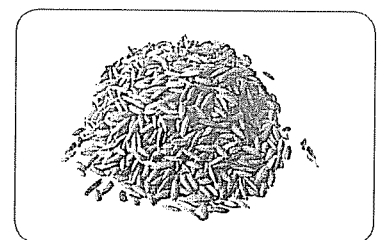
a. ooc hoặc oc



quần s.....



con s.....

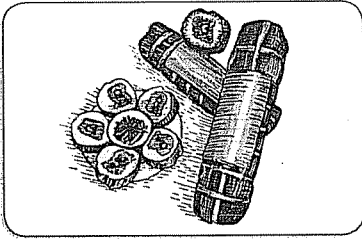


hạt th.....

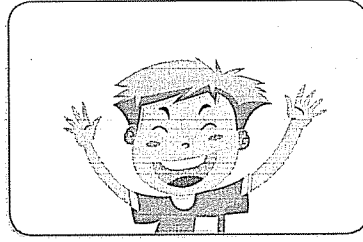




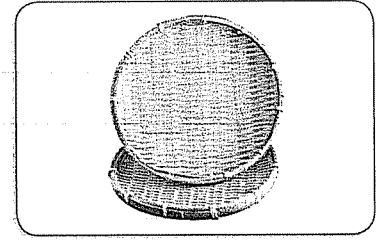
b. et hoặc oet



bánh t.....



toe t.....



cái m.....

4 Điền vào chỗ trống

a. ch hoặc tr

Cá không ăn muối cá ươn

Con cãia mẹ ăm đường con hư.

b. r, d hoặc gi

Anh em như thể tay chân

.....ách lành đùm bọc,ở hay đỡ đần.

Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khácống, nhưng chung mộtàn.

5 Tập chép

Cây dừa xanh toả nhiều tàu

Dang tay đón gió, gặt đầu gọt trắng

Thân dừa bạc phéch thảng năm

Quả dừa – đàn lợn con nằm trên cao

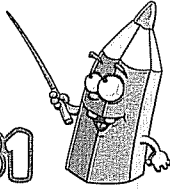
(Trần Đăng Khoa)



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 31



THẾ GIỚI TRONG MẮT EM

1 Đọc

Trăng sáng

Sân nhà em sáng quá,
 Nhờ ánh trăng sáng ngời,
 Trăng tròn như quả bóng
 Lơ lửng mà không rơi.

Những đêm nào trăng khuyết
 Trông giống con thuyền trôi.
 Em đi trăng theo bước
 Như muốn cùng đi chơi.

(Nhược Thuỷ)

2 Trả lời câu hỏi

a. Câu thơ nào miêu tả sân nhà bạn nhỏ?

.....

b. Trong bài thơ, trăng được so sánh với những gì?

.....

.....

c. Trăng muốn làm gì cùng bạn nhỏ?

.....

.....

3 Nói

Chim

thức dậy, chuẩn bị đến trường.

Đàn gà

bay ra khỏi tổ, cất tiếng hát.

Ong

lục tục ra khỏi chuồng, đi kiếm mồi.

Bé

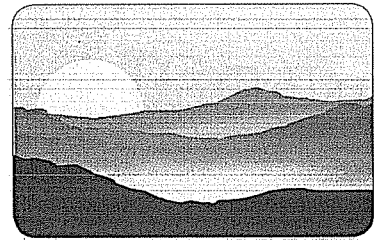
bay ra khỏi tổ, đi kiếm mật.



4 Điền tiếng chứa vần

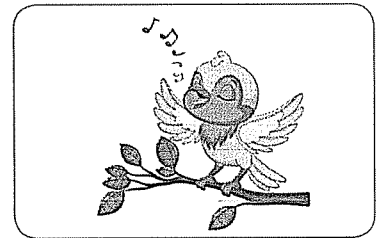
iêu

..... xuống, ông mặt trời
đi ngủ.



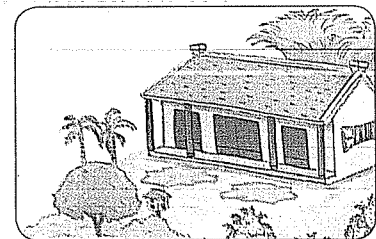
iu

Chim hát rít.



ước

..... chảy lênh láng
ngoài sân.



uộc

Mẹ tóc cho bé.



5 Viết các từ chỉ hiện tượng thiên nhiên mà em biết

.....

.....

6 Chép lại 4 dòng đầu bài thơ *Trăng sáng*

Tr	ư	ợc
.....
.....
.....



Họ và tên:

Lớp:

Tuần 32



THẾ GIỚI TRONG MẮT EM

1 Đọc

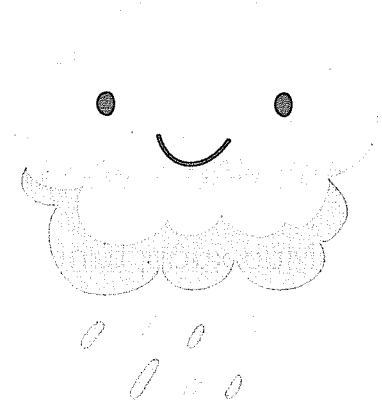
Mưa bóng mây

Cơn mưa nào lạ thế
 Thoáng qua rồi tạnh ngay
 Em về nhà hỏi mẹ
 Mẹ cười: "Mưa bóng mây."

Cơn mưa rơi nhỏ nhỏ
 Không làm ướt tóc ai
 Tay em che trang vở
 Mưa chẳng khắp bàn tay.

Mưa yêu em mưa đến
 Dung dăng cùng đùa vui
 Mưa cũng làm nũng mẹ
 Vừa khóc xong đã cười.

(Tô Đông Hải)



2 Điền tiếng chứa vần

ươ*m*

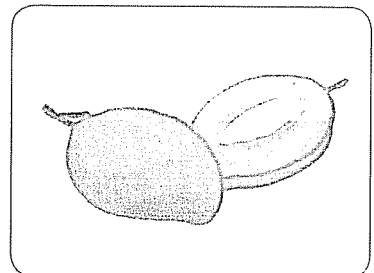
Em thích khâu vòng bằng hạt

.....



uô*m*

Mẹ mua quả về nấu canh chua.

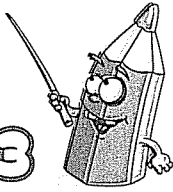




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 33



ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI

1 Đọc

Bố mất sớm, nhà lại nghèo, Mạc Đĩnh Chi không có tiền ăn học, nhưng cậu rất thèm được học. Mỗi lần gánh củi qua trường, cậu lại ghé ghé học lỏm. Thấy cậu bé nhà nghèo mà hiếu học, thầy cho phép cậu vào trường. Nhờ có trí thông minh, Mạc Đĩnh Chi nhanh chóng trở thành học trò giỏi nhất trường. Buổi tối, không có đèn dầu thắp, cậu bé đã nghĩ ra cách bắt đom đóm bỏ vào vỏ trứng lấy ánh sáng làm đèn. Miệt mài học tập với ngọn đèn đom đóm ấy, chẳng bao lâu, Mạc Đĩnh Chi trở thành người học rộng, tài cao, thi đỗ Trạng nguyên (khoa thi năm 1304).

2 Trả lời câu hỏi

a. Vì sao thầy giáo cho cậu bé Mạc Đĩnh Chi vào trường học?

.....

.....

b. Ngọn đèn của Mạc Đĩnh Chi có gì đặc biệt?

.....

.....

c. Em nghĩ gì về Mạc Đĩnh Chi?

.....

.....

3 Nói

Thủ thủ

đi gieo hạt trên đồng.

Đầu bếp

lái tàu vượt sóng dữ.

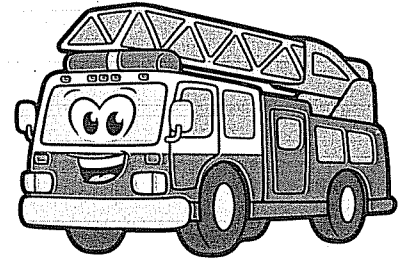
Nông dân

làm bánh ngọt thật đẹp.



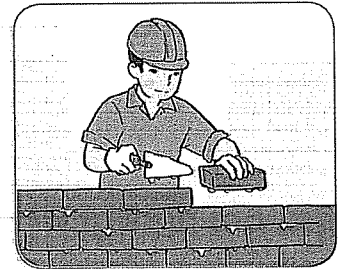
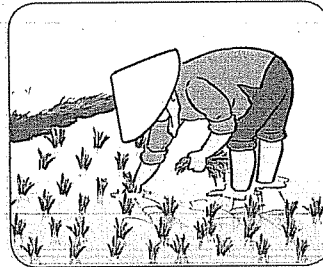
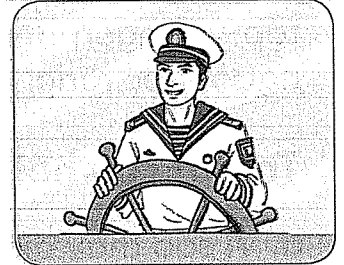
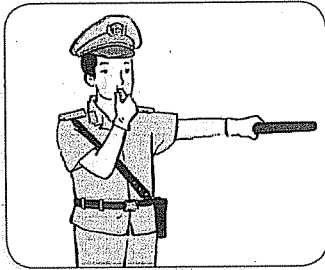
4) Điền n hoặc l vào chỗ trống

Mình đổ như ửa
 Bụng chứa ước đầy
 Tôi chạy như bay
 Hét vang đường phố
 Nhà ào bốc ửa
 Tôi dập liên tay
 Ai gọi chữa cháy?
 "Có... ngay! Có... ngay!"



(Theo Phạm Hồ)

5) Viết tên nghề nghiệp dưới hình



6) Chọn từ ngữ vòi phun nước, tính mạng, cứu hoả điền vào chỗ trống

Những người lính nhanh chóng dùng
 dập tắt đám cháy. Họ dũng cảm quên mình để cứu và
 tài sản của người dân.

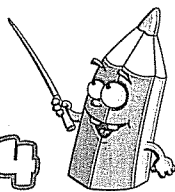




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 34



ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI

1 Đọc

Đường vô xứ Nghệ quanh quanh,
Non xanh nước biếc như tranh hoạ đồ.

Đồng Tháp Mười cò bay thẳng cánh
Nước Tháp Mười lóng lánh cá tôm.

Dù ai đi ngược về xuôi
Nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng ba.

Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa
Có nàng Tô Thị có chùa Tam Thanh.

(Ca dao)

2 Nói

Ăn đĩa rau muống

Sang đò

Ăn một bát cơm

Ăn một quả đào

Nằm võng

Đứng mát gốc cây

Ăn một con ốc

cày ruộng

vun gốc

đi mò

trồng trọt

mắc dây

đào ao

chèo chống

nhớ người

3 Điền tr hoặc ch vào chỗ trống

a.

Việt Nam đất nước ta ơi
Mênh mông biển lúa đâu ời đẹp hơn.

(Theo Nguyễn Đình Thi)





b.

.....ái đất này là củaúng mình
Quả bóng xanh bay giữa trời xanh.

(Theo Định Hải)

4 Chọn từ ngữ trong khung để hoàn thiện câu

thiên nhiên ruộng bậc thang cánh đồng bãi biển

- a. Biển là món quà kì diệu mà ban tặng cho nước ta.
b. Nhìn xa, như chiếc thang khổng lồ.

5 Viết 2 - 3 câu giới thiệu về một cảnh đẹp ở quê em

.....
.....
.....
.....

6 Vẽ một bức tranh về quê em hoặc nơi em đang sống

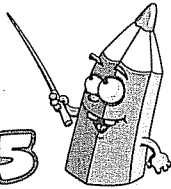




Họ và tên:

Lớp:

Tuần 35



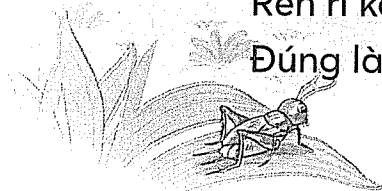
ÔN TẬP CUỐI NĂM HỌC - BÀI 1

1 Đọc

Ve vè vè ve
 Cái vè loài vật
 Trên lưng công gạch
 Là họ nhà cua
 Nghiến răng gọi mưa
 Đúng là cụt cóc
 Thích ngồi cắn chặt
 Chuột nhắt, chuột đàn
 Đan lưới dọc ngang
 Anh em nhà nhện
 Gọi kiểu tóc bện
 Vợ chồng nhà sam
 Rền rĩ kéo đàn
 Đúng là anh dế

Suốt đời chậm trễ
 Là họ nhà sên
 Đêm thấp đèn lên
 Là cô đom đóm
 Gọi người dậy sớm
 Chú gà trống choai
 Đánh hơi rất tài
 Anh em chú chó
 Mặt hay nhăn nhó
 Là khỉ trên rừng
 Đồng thanh hát cùng
 Ve sầu mùa hạ.

(Đồng dao)



2 Nối

Con nhện

nghiến răng.

Con dế

cắn chặt.

Con cóc

đan lưới.

Con chuột

nhả tơ.

Con tằm

kéo đàn.



3 Viết tên các loài vật có trong bài đồng dao

.....
.....

4 Điền

a. s hoặc x

Mùauân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. Từa nhìn lại, cây gạoừngững như một tháp đèn khổng lồ.

(Theo Vũ Tú Nam)

b. l hoặc n

Bãi ngô quê em ngày càng xanh tốt. Mới dạoào, những cây ngô cònấm tấm như mạ ...on. Thế mà chỉ ítâu sau, ngô đã thành cây rung rung trước gió và ánhắng. Nhữngá ngô rộng, dài, trở ra mạnh mẽ,õnà.

(Theo Nguyễn Hồng)

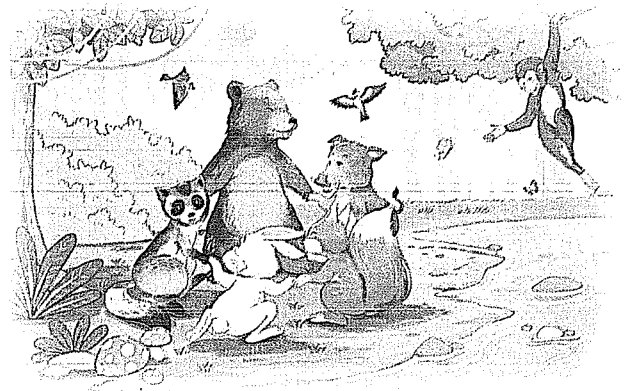
c. tr hoặc ch

Chúim sâu vui cùng vườn cây và các loàiim bạn. Nhưngong trí thơ ngây củaú còn mãi sáng ngời hình ảnh một cánh hoa mạnắng, biết nở cuối đông để báoước mùa xuân tới.

(Theo Nguyễn Kiên)

5 Viết 1 – 2 câu cảm nghĩ của em về một loài vật mà em yêu thích

.....
.....
.....
.....
.....

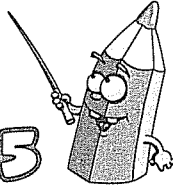




Họ và tên:

Lớp:

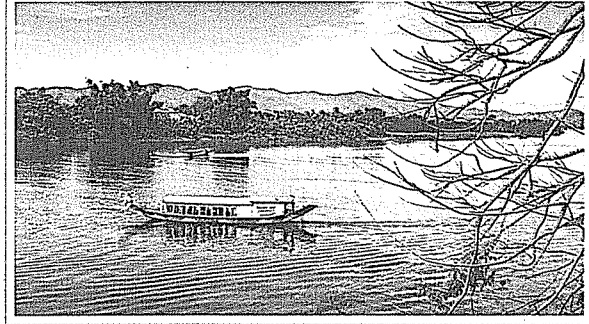
Tuần 33



ÔN TẬP CUỐI NĂM HỌC - BÀI 2

1 Đọc

Sông Hương là một bức tranh phong cảnh gồm nhiều đoạn mà mỗi đoạn đều có vẻ đẹp riêng của nó. Bao trùm lên cả bức tranh là một màu xanh có nhiều sắc độ đậm nhạt khác nhau: màu xanh thắm của da trời, màu xanh biếc của lá cây, màu xanh non của những bãi ngô, thảm cỏ in trên mặt nước.



Mỗi mùa hè tới, hoa phượng vĩ nở đỏ rực hai bên bờ. Hương Giang bỗng thay chiếc áo xanh hằng ngày thành dải lụa đào ửng hồng cả phố phường.

Những đêm trăng sáng, dòng sông là một đường trăng lung linh dát vàng. Sông Hương là một đặc ân của thiên nhiên dành cho Huế, làm cho bầu không khí thành phố trở nên trong lành, làm tan biến những ồn ào của chợ búa, tạo cho thành phố một vẻ êm đềm.

(Theo Đất nước ngàn năm)

2 Trả lời câu hỏi

a. Vào mùa hè, sông Hương thay đổi như thế nào? (Đánh dấu * vào phương án đúng)

- thành màu xanh thắm như da trời
- thành màu xanh biếc như lá cây
- thành đường trăng lung linh dát vàng
- thành dải lụa đào ửng hồng cả phố phường

b. Vào những đêm trăng, sông Hương như thế nào? (Đánh dấu * vào phương án đúng)

- trải một màu xanh
- là một dải lụa đào ửng hồng
- trải một màu xanh thắm như da trời
- là một đường trăng lung linh dát vàng

